

La Thị Ánh Hoàng

Chuyến xe chở nặng ân tình



Có tiếng gõ cửa. Như một phản xạ, chị Hiền choàng tay ôm lấy đứa con nhỏ đang cuộn mình trong giấc ngủ mê say. Cánh cửa khẽ rít lên ken két rồi mở hẳn ra. Anh với tay bật đèn, cởi áo mưa treo lên móc, lấy lược chải lại mấy sợi tóc loà xoà. Những công việc ấy anh làm như đang ở chính nhà anh vậy. Quay lại, anh chạm phải ánh nhìn không mấy hài lòng của chị Hiền, anh áp úng: “Mưa lớn quá, tôi chỉ đến xem nhà có đột không, con tôi có khoẻ không, nếu chị thấy tôi làm phiền ...”. Chị Hiền lúng túng chen ngang: “Dạ không có gì đâu, thưa giám đốc. Anh cứ ngồi nghỉ tạnh mưa rồi về, con vẫn khoẻ”.

Chị Hiền đưa cho anh mảnh khăn , bảo: “Người anh ướt hết rồi kia!”. Cả hai ngồi im như thế rất lâu. Gần mười một giờ khuya anh về. Con đường đất đỏ gặp trời mưa càng thêm lầy lội, bóng anh dài ngoằn ra, liêu siêu trong ánh đèn đường vàng vọt.

Chị cầm sẵn ly rượu đưa lên môi, đứng cạnh tủ chứa rất nhiều loại rượu. Cửa đối tác và cả những người bạn thỉnh thoảng có dịp ra nước ngoài về, đều tặng anh một chai. Nhìn chị toát lên vẻ kiêu sa, quyền quý hơn bất cứ phụ nữ nào anh đã gặp.

Trong bộ đồ ngủ màu huyết dụ, nước da chị nổi bật lên, đôi chân dài và những ngón tay thon thả. Đôi mắt của chị nữa chứ, đôi mắt mà lần đầu tiên nhìn vào, cảm giác chệnh choạng như một gã say, và anh biết chính đôi mắt

ấy trôi buộc đời mình. Sức thu hút của chị ghê hồn đến như thế!

Sau này thân hơn anh mới bảo chị: “Phụ nữ mà có cái nhìn quyết đoán và nói chuyện thông minh như em, khó có hạnh phúc lắm”. Lúc ấy, chị ôm chặt lấy cánh tay anh, đầu tựa nhẹ lên bờ vai săn chắc, chị thăm thò: “Em chỉ cần như thế này là hạnh phúc rồi!”. Anh nghe mà cứ như mê đi vì sung sướng.

Hoá ra lâu nay anh chỉ biết cắm đầu vào công việc, vào những cuộc nhậu nhọt đầy mục đích. Những thành công trong công việc khiến anh đã tưởng mình như vậy là đầy đủ lắm, sống có ý nghĩa lắm rồi. Cảm giác muốn yêu thương và được che chở cho một ai đó cứ thế trôi lên trong anh. Và anh đã có được chị ngay đêm đó.

Chưa đầy một tháng sau, đám cưới linh đình được tổ chức. Không “linh đình” sao được khi anh đường đường là một giám đốc, và chị là con gái duy nhất của ông tổng giám đốc lớn nhất nhì thành phố này.

Mới đó mà đã ba năm. Anh chua chát nghĩ sao hạnh phúc lại mong manh như thế! Tại anh, hay tại chị? Anh đi làm về vội vã lao ngay đến lớp học ngoại ngữ, có khi còn không kịp ăn tối. Anh học như sợ cái túi kiến thức bé nhỏ của mình không sử dụng được hết cho hàng núi công việc lúc nào cũng chồng chất.

Cứ thế, anh về nhà có khi chị đã ngủ say, cũng có khi chị đi chưa về. Nơi chị đến là vũ trường của một người bạn thân, chị có rủ anh đến đó mấy lần nhưng anh đều từ chối, bảo là không hợp. Có đêm chị về, người nồng nặc hơi men, anh phải dìu chị vô phòng, lấy khăn ấm đắp lên trán chị. Chị vùng vằng gạt ra, bảo: “Tôi có chồng như anh, có cũng như không”.

Một người đồng nghiệp khuyên anh, có con đi, phụ nữ mà có con sẽ đảm thắm lại hơn. Anh nghe theo, áp dụng tất cả các chiêu thức của ông bạn đã có vợ hai con, gần nửa năm sau vẫn chẳng có kết quả gì. Mãi đến khi cha mẹ hai bên hối thúc, bảo muốn có thằng giám đốc con để bẻ bồng, lúc đó chị mới khai thật, chị không thể có con.

Thái độ của chị khi nói ra câu đó khiến cho anh buồn. Anh cứ nghĩ chị phải

đau khổ lắm, vất vả lắm. Cái thiên chức lớn lao thượng đế ban tặng cho phụ nữ, vậy mà chị xem như có cũng được, không có cũng không sao. Anh buồn bã suốt mấy ngày. Đến khi gia đình hai bên giục quá, chị đề nghị: xin con nuôi!

Chị Hiền là người quét dọn ở công ty anh. Tuổi ngoài ba mươi nhưng nghe đâu chị vẫn chưa có chồng, quê chị ở Long Xuyên, lên đây làm ở công ty anh đã gần năm năm. Chị hiền lành, ít nói nên chẳng va chạm gì với ai bao giờ. Mấy hôm trước cô thư ký báo với anh, chị ấy lên xin ứng tiền. Số tiền lên đến mấy triệu, chị nói ba đang nằm viện, cần số tiền ấy để mổ. Anh bỗng nhói lên trong đầu một ý nghĩ táo bạo.

Sáng, anh đến công ty thật sớm, tìm gặp để nói với chị cái điều anh suy nghĩ đến mất ngủ nguyên đêm qua. Chị nghe xong giật nảy mình, chôi đay đầy và khóc nữa. Anh ôn tồn giải thích cho chị hiểu. Bây giờ khoa học tiên tiến hơn rồi, anh đâu cần đụng chạm gì đến thân xác chị, mà đưa con trong bụng vẫn có thể là của anh đấy chứ! Chị từ từ hiểu ra rồi gật đầu đồng ý. Tiền thì đúng là chị đang rất cần, nhưng thật lòng nếu không phải giám đốc chị thì cho dù bao nhiêu chị cũng không làm.

Chị Hiền từ lâu đã cảm phục bởi tính đứng đắn, không bê tha của anh, khác hẳn với những ông giám đốc trước đây chị đã gặp. Nhìn anh nhân từ và đức độ nên chỉ cần nghe anh nói cần một đứa con mang dòng máu mình, thì chị đã tin và hiểu.

Những người sống có tình có nghĩa không hại ai bao giờ.

Chị rời khỏi công ty ngay sau đó, bảo là không muốn mang tiếng cho cả hai nên chị sẽ đi một nơi thật xa, khi đứa trẻ ra đời chị sẽ cho anh biết chỗ ở để mà còn đến rước con. Trong hợp đồng cũng ghi rõ hết những chi tiết ấy.

Anh đã ký biết bao hợp đồng, sổ sách, vậy mà khi đặt viết đề ký lên tờ giấy ấy, lòng anh đau quặn lại, đau cho anh và cho cả người phụ nữ kia. Chị hiền hiểu hết nên càng cố tỏ ra tỉnh như không, khuôn mặt bầu tròn phúc hậu của chị đang cố tô lên cái nét vô tình nhưng không được, nhìn chị gượng gạo lắm!

Hơn chín tháng sau anh mới gặp lại chị, nhìn đứa trẻ ngộ nghĩnh dưới lớp chăn bông, lòng anh rộn lên một niềm vui sướng. Nhưng anh thấy lo cho chị, chị xanh xao, yếu ớt quá, nhìn chị mệt mỏi chìm vào giấc ngủ, anh cảm thấy mình có tội. Phải chi anh có thể ôm lấy chị vào lòng, hay gánh vác nỗi mệt mỏi trong cả giấc ngủ của chị. Tất cả những thứ đó không thể dùng đồng tiền mà bù đắp được. Chị tỉnh dậy, đọc được những suy nghĩ trong đầu anh, chị trầm ngâm:

“Tôi không sao đâu mà giám đốc! Chúng ta đã đồng ý là làm việc này đúng như đã hợp đồng mà, anh đâu cần phải áy náy với tôi!”.

Anh giật mình, sao chị lại có thể hiểu cả những điều anh chưa nói ra như thế!

Chị im lặng một lát rồi nói thêm:

“Nếu anh cứ áy náy như vậy tôi cũng không vui đâu, hay là thế này!”.

Anh hồi hộp đến nín thở, có phải cái điều anh lo sợ rồi cũng đến. Anh đã nghĩ tới điều này kể từ khi nhìn thấy đứa trẻ, lúc mà tình cha con hiện lên trong tâm can anh. Anh biết chị cũng thế thôi, làm sao lại không có tình cảm với đứa trẻ mà mình đã cưu mang trong bụng hơn chín tháng trời. Rồi biết đâu chị sẽ huỷ hợp đồng để đòi lại đứa con. Nếu thế anh cũng phải đồng ý mất thôi, ai lại nỡ chia cách tình mẫu tử như thế! Anh hồi hộp đón từng câu nói thốt ra từ miệng chị!

“Chuyện là tôi có mượn tiền ngân hàng để lo cho ba trong thời gian qua, nếu giám đốc còn áy náy thì chịu giúp tôi số tiền lời ấy, xem như huê.

Được không?”.

Anh thở phào, nhưng cảm giác có lỗi với chị Hiền, với đứa con rồi đây sẽ không có mẹ vẫn cứ đeo bám anh.

Anh đứng ngoài hành lang đã rất lâu, nhìn cách uống rượu rất sành sỏi, chuyên nghiệp của chị mà anh đau lòng. Đúng là anh chưa bao giờ hiểu chị. Suốt ngày anh chỉ biết cắm đầu vào công việc. Cả cái đêmsinh nhật của chị anh cũng quên mất đi, rồi những lần chị về thăm nhà, anh đều có những lý do rất chính đáng để không thể đi cùng với chị, đó có phải là nguyên do

khiến chị ra nông nổi như hôm nay?

Anh gỡ ly rượu từ tay chị, giọng nhẹ nhàng: “Em uống nhiều như thế sẽ có hại cho sức khoẻ mắt!”. Thân hình mềm oặt của chị như dựa hẳn vào anh. Anh diu chị vào phòng. Nhìn chị ngủ ngoan hiền như một chú mèo mướp, rất đổi đáng yêu. Đưa tay vuốt mái tóc mềm mượt của chị, hôn nhẹ lên trán chị, anh nhận ra hạnh phúc đang ở bên anh, kề cận anh mà anh không hay biết. Anh ngồi ngắm chị thật lâu, rồi thì thầm: “Xin lỗi em, thời gian qua anh đã không cho em được niềm hạnh phúc trọn vẹn, anh chưa làm một người chồng tốt thì làm sao có thể trở thành người cha tốt được!”.

Trong ánh đèn ngủ mờ nhạt, môi chị nở nụ cười hạnh phúc.

Chị Hiền bị đánh thức bởi tiếng gõ cửa từ rất sớm. Chị vừa mới chợp mắt đây, suốt đêm qua chị có ngủ được đâu. Cứ nghĩ đến việc phải xa lìa đứa trẻ là lòng chị đau quặn lên. Dù gì thì hợp đồng cũng ghi rõ ràng rồi. Chị thấy mình độc ác, tàn nhẫn quá! Rồi chị lại biện hộ cho mình, chưa làm mẹ bao giờ thì làm sao chị biết tình mẫu tử thiêng liêng như vậy chứ?

Tiếng gõ cửa dồn dập hơn, chị thấy cõi lòng mình như tan nát. Gạt dòng nước mắt, chị lặng lẽ ra mở cửa. Đứng trước mặt chị là một cậu thanh niên lạ, cậu gật đầu chào chị rồi chìa ra cho chị chiếc va ly màu xanh đậm:

“Ông Hoàng có nhờ tôi mang đến cho cô vật này”.

Nói xong cậu bỏ đi, chị ngạc nhiên mở vội chiếc va ly. Chị như không tin vào mắt mình, từng xấp tiền mới cứng được xếp ngay ngắn trong ấy, loại giấy năm trăm nghìn đồng. Trên mặt là một bức thư. Chị mở vội bức thư ra đọc.

“Số tiền này tôi không phải dùng để chuộc lấy sự trinh khiết cho cả đời con gái của chị. Chị đã hy sinh vì tôi quá nhiều, tôi chẳng biết lấy gì để đền đáp, chỉ mong có thể phần nào giúp chị vơi bớt gánh nặng cơm- áo – gạo- tiền. Về phần đứa con, tôi thành thật xin lỗi chị. Chị là người phụ nữ có tấm lòng nhân hậu, tôi biết chị không đành xa lìa máu mủ của mình, vả lại, tôi không thể làm người cha tốt, nên tôi xin gửi cháu lại cho chị. Tôi sẽ cố gắng làm một người chồng tốt trước khi trở thành người cha tốt. Nếu chị

không trách móc, xin hãy nhận số tiền mà tôi gởi chị. Tôi thành thật nói lời xin lỗi chị”.

Chị Hiền ôm chầm lấy đứa trẻ, như sợ nó sẽ tuột khỏi tay chị một lần nữa.

Và chị khóc.

Chiều hôm ấy, chuyến xe tốc hành cuối cùng trong ngày chuyển bánh, đưa chị đến một nơi thật xa ...

La Thị Ánh Hoàng

Của hồi môn

Ai cũng nói : “Phải chi cô Út là một thằng con trai thì hay biết mấy!”. Mà đâu phải nhà ông bà không có con trai. Chú Long và chú Khôi đã có vợ con đê huê cả, nhưng vì cuộc sống mưu sinh vất vả, họ phải đi làm ăn tứ xứ. Khi thì ở Biên Hòa, lúc lại xuôi về miền Tây. Cả năm người con gái của ông cũng lấy chồng xa nhà. thỉnh thoảng ghé xách cho ông bà nải chuối, miếng thịt, khi khác lại dúm vào tay bà mấy tờ hai chục nhàu nát. Bà không lấy, vẫn cứ đưa. Lúc về bà lại phải len lén bỏ vào túi quần thằng cu Bin, bà khóc: “Mẹ con dầm mưa dãi nắng mới kiếm được vài đồng, cho bà làm gì, giữ lấy cho con cái đến trường để biết chữ với người ta”. Thằng bé nghe chẳng hiểu gì, mãi khi thấy có giọt nước rơi xuống từ khoé mắt bà, nó mới chạy ra sau vườn lắc lắc tay mẹ, ngọng nghịu: “Mẹ ơi bà đang khóc!”. Các chị đề nghị: “Một trong hai chú phải về ở với ông bà!”. Thực ra thì hai chú cũng không phải dạng người chối bỏ quy luật gia tộc; con trai phải phụng dưỡng bố mẹ. Cũng từ quy luật đó nên không tránh khỏi suy nghĩ trọng nam khinh nữ rất rõ rệt trong gia đình ông. Đến bây giờ, ông vẫn ân hận tại sao ngày đó ông lại chấp nhận cho chú Long ở rể. Vậy là ông chỉ còn chú Khôi – người con trai sẽ kề cận ông bà cho đến cuối đời. Không ngờ lấy vợ xong, hai vợ chồng lại chỉ có duy nhất cái nghề bán quần áo dạo. Mà nghề ấy chỉ bán được ở những nơi đông người. Có ngày phải bôn ba đến mấy cái chợ mới có đủ số tiền chi tiêu trong ngày.

Mà nhà ông lại ở tận ngoại thành – một huyện heo hút nhất trong thành phố, cả người cũng lác đác thì lấy gì có chợ. Chú thím phải thuê nhà trọ trong một con hẻm sâu, ngày ngày đi lấy hàng ở chợ Tân Bình về bán. Có khi cả tháng không về thăm ông bà được lần nào.

Khi ấy cô Út mới mười tám, cái tuổi trở mã nhìn cô đầy đặn và xinh tươi như một đoá hoa trong buổi bình minh. Chỉ có đôi mắt là buồn. Cái nét buồn của đứa con gái mới lớn chưa nói lên một điều gì rõ ràng, nhưng cứ nhìn vào lại có cảm giác xót xa.

Ngày cô cầm tờ giấy báo đậu đại học ở một ngôi trường nổi tiếng nằm ngay trung tâm thành phố. Khi ấy bà không có nhà, ông đang ngồi trầm ngâm với những con tướng, con pháo cùng một người hàng xóm – Một thói quen mà ông rất thích.

Cô hỏi, ông đưa tay chỉ ra phía đầu hẻm:

- Mẹ con ra ấy rồi!

Đến đầu hẻm, cô chợt khựng lại. Bà đang ngồi dưới gốc cây bên lề đường, trước mặt là hai cái mẹt nhỏ, một cái để buồng cau, một cái để mấy bó rau còn tươi, có cả nải chuối chín vàng mà chị hai vừa mang lên cho hôm qua.

Một người phụ nữ đang trả giá một món hàng nào đó mà bà không bán.

Cô quay về, lặng người đi vì thương xót. Bà đã gần ấy tuổi rồi, cái tuổi để nghỉ ngơi, hưởng phúc lộc từ con cháu. Vậy mà ...

Trưa ấy, bà dúi vào tay cô tờ hai chục nhàu nát, bảo:

- Con giữ lấy mà mua sách vở, anh con dạo này làm ăn khó khăn, tội nghiệp nó!

Nhận tiền từ tay bà, lòng cô đau như có trăm ngàn nhát dao đang khứa sâu.

Cô thương bà, thương đến quay quắt. Cô quyết định giấu luôn tờ giấy báo đậu đại học.

Bữa cơm trưa, cô xin được thưa chuyện với ông bà:

- Con ... con ... thi trượt rồi ạ!

Ông vốn xuất thân từ nhà nho, cho nên rất coi trọng chữ nghĩa. Bà thì ngược lại, bà thương cô Út nhất, bà bảo cô hiền nhất nhà, chỉ mong cho cô

có được một người chồng tử tế, vậy là bà vui rồi, học hành chẳng quan trọng. Cô biết ông giận nhưng ông vẫn im lặng.

Hôm sau, cô tình cờ nghe được câu chuyện ông nói với người bạn chơi cờ:

- Con gái chẳng được tích sự gì, lớn lên thuộc về con người khác.

Cầm tháng lương đầu tiên cô đưa, bà rung rung nước mắt:

- Con có đau ở đâu không, sao da cứ tái nhợt đi thế kia hả?

Cô lắc đầu bảo:

- Con không sao, công việc rất thoải mái, từ nay mẹ không cần phải bán rau ở đầu hẻm nữa, mẹ cứ ở nhà nghỉ cho khoẻ.

Nói vậy nhưng có những đêm cô ho đến quặn người, có lẽ cô chưa quen mới mùi hoá chất nơi làm việc. Hôm mới vào, bà chủ cũng đã nói trước: “Nếu làm ở khâu đó sẽ được thêm tiền độc hại, nhưng nói trước là phải đảm bảo sức khoẻ để làm lâu dài đấy!”. Cô gật đầu đồng ý. Mức lương cô nhận được không nhiều, nhưng đủ để trang trải những chi phí sinh hoạt cho cả nhà.

Các anh chị của cô và nhất là chú Khôi thì vui mừng khỏi phải nói. Chú còn bảo: “Cô Út ráng đi làm, mai một có chồng đã có căn nhà của ông bà làm của hồi môn”. Thực lòng cô có bao giờ nghĩ đến của cải gì, ngay cả một gia đình nhỏ sau này cô cũng chưa nghĩ. Mà có cha mẹ nào nuôi con cái mà tính toán bao giờ đâu. Cô từ bỏ giảng đường, chôn vùi khát vọng cũng chẳng nhằm mục đích như chú Khôi nói.

Mới đó mà cô đã gần bước sang tuổi ba mươi – Cái tuổi không còn nhiều sự lựa chọn khi nghĩ đến một tấm chồng. Cô xuống sắc một cách không ngờ. Có những khi nhìn mình trong gương, rồi nhìn lại tấm hình cô chụp năm mười tám tuổi, cô không tránh khỏi ngỡ ngàng lẫn tiếc nuối. Quả là “cái tuổi nó đuối xuân đi”. Cô nhớ lại những “cái đuôi” đã theo mình trong suốt thời gian qua. Trong số những người chạy mất do không được cô đáp lại, giờ chỉ còn một người. Anh làm cùng phân xưởng với cô, hiền lành chịu khó và sống rất được lòng mọi người. Các đồng nghiệp chân thành khuyên: “Cưới đi, già rồi còn gì!”. Cô nghĩ tới bố mẹ già, chẳng còn cách

nào khác hơn là im lặng. Người đó cũng im lặng chờ đợi, với anh, có được một người vợ hiếu thảo nết na như thế cho dù chờ bao lâu anh vẫn chờ. Từ ngày ra thông báo nhà nước đưa huyện lên quận, giá đất nơi đây bỗng tăng lên vùn vụt. Miếng đất trống trước nhà cô được quy hoạch lại, mở một cái chợ thật lớn. Đạo này ông bị chứng bệnh phổi hành hạ nên người tiêu tụy hẳn đi. Rồi một ngày bệnh viện trả ông về, còn dặn người nhà ông muốn ăn gì cứ cho ông ăn. Mọi người nghe câu ấy cứ lặng đi. Sinh tử đã là quy luật nhưng nào ngờ nó lại đến nhanh như vậy, mới đây ông còn ngồi chơi cờ, đàm chuyện rất sôi nổi với vài người bạn. Bây giờ lại trở nên bé bỏng yếu ớt như thế!

Theo lời ông, các anh chị cùng lũ cháu nheo nhóc có mặt đầy đủ. Lúc đầu là chị hai, sau đó hết thầy cùng tu lên khóc như thể nhà có đám tang. Giọng ông đã yếu đi nhiều, nhưng vẫn thều thào: “Khóc gì mà khóc, bố chưa chết ngay đâu!”

Đúng như lời ông nói, qua đợt đó người ông khoẻ hẳn ra, da hồng hào trở lại. Hôm ấy ông chỉ gọi con cháu về để chính thức giao lại căn nhà cho chú Khôi – gia tài duy nhất của ông bà. Không biết cô thì sao, nhưng các chị của cô đều tỏ thái độ bất bình trong lòng. Thấy thương cho cô Út, tưởng đâu qua bao nhiêu năm cô miệt mài lo cho gia đình, ông đã bỏ đi suy nghĩ “trọng nam khinh nữ” bấy lâu, nào ngờ!

Chú Khôi sau thời gian rông rã bán buôn, giờ cũng có được của cải khá khá. Chú mua hẳn gian hàng trong chợ cho vợ kinh doanh. Gặp thời, lại sẵn có kinh nghiệm buôn bán, chẳng bao lâu chú Khôi lấy lại số vốn ban đầu. Lại mở mang thêm, lần này thì buôn bán ngay tại nhà.

Bận rộn, có hôm hai vợ chồng quên cả cơm trưa cho ông bà. Cũng nhờ cô Út dưỡng bệnh ở nhà nghỉ cả tuần nay. Bác sĩ bảo cô nên dừng lại công việc ở phân xưởng vì hình như có một dấu hiệu gì đó mà họ phát hiện trong cuống phổi cô. Vì thế mà cô trở thành người sai vặt cho chú thím Khôi, hôm thì: “Em ở nhà nấu cơm mang ra giúp chị nhé, trưa đông khách quá không về được em ạ!”. Hôm khác lại: “Em coi cửa hàng cho anh nửa buổi,

anh phải đi lấy hàng gấp!”. Vì thế mà cô có cảm giác bận rộn hơn cả khi đi làm.

Một ngày, cô đưa cơm ra cửa hàng cho chị, tình cờ nghe cuộc đối thoại của chị với người bạn hàng: “Cô Út nhà chị ấy, mãi vẫn chưa lấy chồng nhỉ?”. Chẳng biết khuôn mặt chị lúc ấy như thế nào, nhưng cô nghe rõ giọng chị như dài ra: “Chắc khó chịu quá chẳng anh chàng nào dám rước, không biết phải nuôi đến bao giờ đây!”. Cô đứng lại rất lâu, chờ cho cuộc nói chuyện của họ tan ra mới thông thả bước vào.

Sau lần ấy, cô mới lờ mờ nhận ra mình đang sống bám vào anh chị. Bà bảo cô: “Tìm chỗ nào đang hoang hãy nhận lời con ạ, đời con gái chỉ có một lần, hỏng là khổ lắm!”.

Ngày cô chấp nhận lời cầu hôn của anh công nhân làm cùng phân xưởng, thím là người vui nhất, thím nói với chú: “Nhà chỉ còn mình cô Út, anh lo tổ chức đám đình cho chu đáo vào!”. Cô hiểu được có lời đuôi khéo từ sau câu nói đầy trách nhiệm ấy!

Cô lấy chồng trong những ngày lập đông giá rét, các anh chị có mặt đầy đủ để chúc mừng cô. Người thanh niên đi bên cạnh cô mặt rạng ngời hạnh phúc. Trước lúc về nhà chồng, bà kéo cô vào phòng đeo vào tay cô chiếc nhẫn bằng vàng: “Của mẹ buôn bán lật vặt để dành cho con đấy! Giữ lấy để phòng thân con ạ!”. Cô bật khóc, khóc như hồi mười tám tuổi khi thấy bà ngồi giữa những mẹt rau quả ngoài lề đường. Hoá ra suốt thời gian cô đi làm, bà vẫn lén cô bòn mót rau củ trong vườn nhà đem đi bán, mặc dù số tiền cô đem về đã đủ cho bà trang trải. Cô thương bà đến nghẹn ngào! Trong bàn tay anh, cô lặng lẽ bước theo. Phía trước mặt họ là con đường trải rộng thênh thang.

La Thị Ánh Hoàng

Cuộc hành trình đi tìm lý tưởng

Trong năm, tôi thích nhất là mùa đông. Phải nói là “yêu” thì đúng hơn. Tôi yêu tha thiết tiết trời se lạnh hay những ngọn gió ngọt lành mát rượi tận đáy lòng. Mỗi sáng, dù chẳng có việc gì phải ra đường tôi vẫn khoác thêm chiếc áo đi dọc theo con đường mòn dẫn vào ngôi nhà thờ cổ kính. Vừa đi vừa cảm nhận mùa đông đang ở cạnh bên mình, thú vị như như ta đang gặm nhấm một món ăn khoái khẩu.

Thuở nhỏ, tôi thích rất nhiều thứ, từ những chùm bong bóng căng tròn đủ màu sắc của lũ con gái cho đến những viên bi đặc ruột sáng lóng lánh của bọn con trai. Nhưng hầu như tất cả những thứ ấy tôi đều không có! Nhà tôi nghèo, nghèo lắm. Thỉnh thoảng mẹ mới đi chợ thị xã một lần, lâu lâu mua cho tôi một trái bong bóng màu đỏ. Tôi mừng quýnh quýng, ngắm nghía như một báu vật. Mà thường thì “báu vật” ấy chỉ thoả mãn niềm vui của tôi được hơn nửa ngày. Sau đó lại phải đau khổ đến mấy ngày vì tiếc. Ngẫm lại, thấy bất công khi mà cả khái niệm về thời gian của niềm vui và nỗi buồn cũng không có sự công bằng.

Cùng theo tôi lớn lên là những sở thích trở thành khát vọng của tuổi thơ. Tôi từng bỏ ra nửa buổi làm việc để cùng anh rong ruổi khắp các cửa hàng văn phòng phẩm. Chỉ làm mỗi việc sưu tầm các loại bong bóng, từ bong bóng hình trái tim đến những loại cầu kỳ như con thỏ, con rồng ...v...v... Anh là người yêu đầu tiên của tôi – người mà sau này tôi cho là bị thiệt thòi

nhất, bởi khi ấy, tôi chẳng khác nào một đứa trẻ ưa vòi vĩnh.

Người thứ hai đến với tôi hơn một năm sau đó. Cũng có nghĩa là thời gian đã đẩy lùi tuổi thơ của tôi ra xa thêm một năm, khi ấy, mỗi khi đi ngủ tôi không còn có thói quen thổi thật nhiều bong bóng bỏ vô miệng như trước. Vì một lần tình cờ biết được, anh khuyên: “Đêm nào em giạt mình bởi tiếng bong bóng bể như thế không tốt đâu!”. Vậy là tôi ngoan ngoãn nghe theo anh. Cảm thấy hạnh phúc vì nghĩ anh mới chính là người yêu mình thật lòng. Lúc ấy, hình bóng của người yêu đầu lọt dần, lọt dần rồi mất hút như những tia nắng cuối ngày. Thỉnh thoảng anh xuất hiện trong lá thư tôi viết cho người yêu thứ hai, nhưng không phải là nỗi nhớ nhung khắc khoải mà chỉ để tô đậm thêm hình bóng của anh (người yêu hiện tại), bằng những câu từ đại loại như: Anh đã giúp em hiểu thế nào là tình yêu đích thực, điều mà người bạn trai em trước đây không thể mang đến cho em...

Người yêu thứ ba của tôi thì thực tế hơn cả hai người trước. Anh không cùng tôi săn lùng các loại bong bóng ở khắp ngõ ngách trong thành phố như người yêu đầu tiên, cũng không bảo vệ giấc ngủ của tôi bằng cách ngăn cách tôi với những trái bong bóng đáng yêu. Anh tỏ ra chững chạc hơn với cương vị một ông sếp uy nghi. Ngày lễ giáng sinh, anh sai cấp dưới mang đến cho tôi trái bong bóng to nhất mà trước nay tôi mới nhìn thấy. Quen anh, tôi nhận ra vị trí mình quan trọng hẳn lên. Ngày cuối tuần, thay vì rong ruổi ngoài đường để hít bụi với người yêu đầu (mà có lúc tôi cho đó là sở thích và vui mừng vì có người cùng chung sở thích với mình), hay ngồi ngắm lục bình giữa một khung cảnh tối đen bên cạnh dòng sông mà rác rưởi phong phú hơn cả lục bình, anh đưa tôi đến những nhà hàng sang trọng, những phòng trà ca nhạc lịch thiệp – nơi mà người ta biến những đồng tiền có thể cuu mang tôi hàng tháng thành tờ giấy vô giá. Ở đó, tôi chẳng thể nào nhìn thấy bong bóng để thích thú ồ lên với anh. Có lần anh nhẹ nhàng góp ý: “Em không còn trẻ con nữa đâu đấy, chuyên sở thích đi nha nhỏ, không khéo sau này có con lại dành chơi với con, người ta cười cho”. Quả là anh nói có lý, tôi đã bước sang tuổi 23. Ở tuổi ấy người ta

thích những thứ khác kia, ít ra thì cũng không tầm thường và nghèo nàn như một trái bong bóng!

Chia tay với mỗi tình thứ ba, tôi về tỉ mẩn gom hết mớ bong bóng nằm rải rác trong các ngăn tủ, được một bọc lớn đầy căng. Xong, phòng mang thối lên cho đầy ắp căn phòng rồi nhốt mình vào trong ấy. Vỗ về mình bằng cách ôm hết mớ lập cập đó vào lòng. Bỗng thấy tuổi thơ hiện về rất gần, hình ảnh mẹ làm cón cào nổi nhớ. Lâu lắm rồi tôi không gọi điện cho mẹ. Lúc đầu cũng lờ mờ nhận ra như thế gọi là vô tình, có chút ray rứt, an hận, sau đó thì quen dần. Quen với cái “vô tình” của chính mình.

Tôi kể liền một mạch rồi kết luận với anh tổng biên tập: “Anh thấy đấy, em không đưa chuyện tình yêu của em vào sáng tác được đâu. Lỡm lỡm thế không khéo bạn đọc lại mắng cho đấy chứ!”. Anh nhìn tôi lộ một chút thông cảm (ít nhất cũng phải thế!), anh dụi điều thuốc trên tay, giọng hiền khô: “Vậy thì em cứ đi tìm ý tưởng để viết cho phù hợp với sở trường. Nhưng nhớ là không được trễ bài đâu đấy. Anh đã giới thiệu từ số trước, em chính là gương mặt trẻ của số báo đầu đông này. Không thay đổi được nữa!”.

Thì tôi cũng đâu muốn thay đổi. Viết lâu lắm rồi, nay mới được tổng biên tập chiếu cố, cho lên trang nhất kèm theo tám ảnh tác giả và những dòng giới thiệu hết sức mượt mà, oách quá đi chứ! Vậy mà bỗng dưng thấy khớp. Bình thường thì mỗi khi bài có dở một chút, câu văn có ngây ngô một chút, cố trấn an mình không sao đâu, họ đọc rồi quên bém đi ngay thôi mà, dù sao cũng chẳng biết mình là ai. Nhưng bây giờ thì khác, cái đũa con gái có cặp mắt buồn thăm thăm ấy, nhìn vào ai cũng cho là sâu sắc lắm! Luôn hướng tới những vấn đề lớn lao lắm, không thể là những trái bong bóng hay vài mối tình được so sánh như một truyện ngắn mà mở đầu rất hấp dẫn, càng về sau càng dở cuối cùng dẫn đến kết thúc lãng xẹt.

Ngày ba mươi mỗi tháng, tôi nhận được số tiền lương không lớn cũng không quá nhỏ, tạm đủ để trang trải những thứ lặt vặt nhưng cần thiết, trong ấy vẫn có một phần trích ra để tôi ghé vào tiệm tạp hoá có bán bong

bóng, tự vớ tay gỡ lấy một bịch treo tòng teng trên đỉnh đầu, cười với anh chủ tiệm một cái rồi hăm hờ quay ra. Nhưng tôi vẫn không thể dùng tiền để mua lấy mùa đông cho mình. Đành phải dài cổ chờ cho mùa thu đi qua, khi mà những tia nắng đầu ngày không còn khoác lên mình một màu vàng óng. Mùa đông của miền Nam luôn đến kèm với những cơn bão, hay ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, vì thế mà bầu trời cứ âm u, ẻ oải như một người mới bệnh dậy. Không có nắng nên khó mà phân biệt được sáng, trưa hay chiều. Vậy mà tôi lại thích. Đông đến vừa đúng lúc những đau khổ tưởng chừng như không qua khỏi trong tôi phai dần. Bây giờ trong lòng trống trải và nhẹ tênh. Nhẹ hơn cả đám lá ngọc lan đang xào xạc ngoài kia, sao chúng cứ phải lay lắt mãi mới thả mình được xuống đất?

Thế nên việc đi tìm ý tưởng cho một truyện ngắn, có lẽ không khó khăn gì mấy!

Bắt đầu là tham khảo ý kiến của ông anh ở tận bên Texas – người luôn luôn hào phóng những lời chê bai và tiết kiệm đến keo kiệt sự ngợi khen. Tôi đã bị một vở đầu đینگ khi dừng cảm gởi nguyên tập truyện mới viết của mình cho anh nhận xét. Kết quả là nhét luôn xấp bản thảo ấy xuống đáy tủ. Thất vọng thiếu điều muốn bỏ viết. Khi bình tĩnh lại mới nhận ra, những người dám góp ý với mình thành thật như vậy không nhiều, và anh thì nằm trong cái “số ít” đáng trân trọng ấy. Được hỏi ý kiến cho một tác phẩm “tâm cỡ”, anh như thấy mình quan trọng hẳn lên, tuôn ra một tràng những lời gợi ý. Theo như lời anh thì tôi chẳng bao giờ có một tác phẩm ra trò!

Hôm đi xem bói với đứa bạn, ông thầy trẻ măng nhưng có khuôn mặt khó dăm dăm. Trái với bệnh nói nhiều kinh niên của một số bà bói mà tôi biết, ông thầy thuộc loại tiết kiệm lời nói. Ông nhìn tôi hồi lâu rồi thở dài cái thượt, phán : “Cô là người khá thông minh, nắm bắt mọi vấn đề rất nhanh, chỉ có điều ... hơi lười suy nghĩ”.

Vậy là tôi điều kiện đầu tiên để có được một tuyệt phẩm! Anh bảo quan trọng là có chịu suy nghĩ hay không? Trí óc con người có một khả năng tiềm ẩn mà chỉ khi nào chịu suy nghĩ, mới khai thác hết được. Anh còn kể

cho tôi nghe thế nào là nghệ thuật quan sát. Thí dụ như để viết về loài kiến, họ đã phải nằm dưới gốc cây hơn nửa ngày trời để ngắm nghía mọi hành động của chúng. Tiếp theo là phải đưa vốn sống thực tế vào thì truyện mới sinh động. Anh nói những vấn đề quá đỗi cao siêu so với đầu óc một con bé lúc nào cũng chứa đầy những trái bong bóng như tôi. Sàng lọc hết những điều anh nói, tôi “ghi nhận” vấn đề mà tôi cho là thiết thực nhất; đó là phải suy nghĩ.

Từ lúc này, tôi hứa sẽ không bỏ sót bất cứ một chi tiết nào trong tâm mắt. Từ cái nhìn khó chịu của bà chủ xe buýt khi tôi chìa ra tấm thẻ tháng, thay vì hai ngàn đồng, đến thái độ khinh miệt của nhân viên trong shop thời trang cao cấp, mà hôm ấy, tôi mặc trên người một chiếc áo trắng ngả màu từ thời trung học. Tôi về nhà ghi chép tất cả những chi tiết ấy thật cẩn thận, cả hành động và lời nói của họ. Không biết có thừa thãi quá hay không? Nếu như không đạt đến tâm suy nghĩ sâu sắc, chí ít tôi cũng học thêm được cách tả thực.

Có tiếng chuông cửa. Tôi vội vã chạy ra, đằng sau cánh cổng đã xin màu, thằng em đen nhẻm nheo mắt cười:

- Chị không bất ngờ khi em lên sao?

Bất ngờ gì kia chứ! Mỗi năm, cứ gần đến mùa thi là nó tò tò khăn gói lên đây. Thi rớt lại quay về, hứa hẹn năm sau gặp lại. Cái thằng, được cái luôn lạc quan, bụng dạ lành như đất, lại thật thà nên cho dù nó có dốt nát chút xíu, tôi vẫn thương nó nhất nhà! Hồi nhỏ, mỗi lần nó bị bọn con nít chơi xấu lén trét bùn đầy lên đầu, tôi phải lôi nó ra sau giếng tắm gội. Lớn lên một chút, nó không cho phép tôi “tự do” chăm sóc nó, nó bảo: “Việc của chị là đi tìm một ông chồng cho tốt vào. Chẳng lẽ chị ở với mẹ với em cả đời như thế!”. Mẹ nghe được lại thở dài: “Phải chi con hai cũng biết yêu thương, quan tâm như chị em con thì tốt biết mấy!”. Khi ấy chị hai đã đi lấy chồng. Ngày chị cưới không có lấy một phân vàng đeo tay. Cả hai gia đình đều nghèo. Nấu nướng được mấy mâm cỗ đã là cạn kiệt vốn liếng dành dụm bấy lâu. Chị mặc cảm với đám bạn bè giàu có, nên cưới hôm

trước, hôm sau đã khăn gói đi làm ăn xa xứ. Bằng giọng giận hờn vô cớ, chị nói với mẹ, nếu không giàu có chị sẽ không về lại làng.

- Chị hai về rồi, chị biết không?

- Vậy à? – Tôi nói mà mắt không rời quả táo đang gọt trên tay, thực lòng thì tôi không có ấn tượng với chị hai. Nhất là khi chứng kiến cảnh ba mẹ cực khổ khi nhà thiếu đi một lao động, vậy mà chị vẫn giữ bỏ tất cả một cách rất nhẹ nhàng. Cả một lời hỏi thăm cũng không.

- Chị ấy chỉ ghé một lát, nghe đâu làm ăn được mùa khá giả lắm, đã mua nhà ở thành phố gì ấy nhỉ, em quên mất. Hình như có cho mẹ một trăm ngàn chị ạ!

- Một trăm ngàn! – tôi lặp lại lời thằng em đang nói say sưa một cách hồn nhiên.

Nó gật đầu, đưa nguyên trái táo còn nguyên vỏ lên miệng cắn sồn sột, chỉ một lát đã thấy nó ngủ ngon lành.

Tôi lấy quyển vở ra, tiếp tục ghi chép những vấn đề cần phải đào sâu suy nghĩ. Về cái đề tài cập nhật gần nhất. Một người con gái thành đạt nơi xứ người, mua hẳn căn nhà đồ sộ trị giá lên đến tiền tỷ, mà chỉ có thể chìa tờ trăm nghìn ra biểu bố mẹ. Ở chi tiết này, thay vì dừng lại ở suy nghĩ chị ấy keo kiệt không chút hiếu thảo, tôi cần phải “mở xẻ” thêm khái niệm thế nào là keo kiệt, thế nào là biểu lộ lòng hiếu thảo? Tôi không nằm trong hoàn cảnh giàu có như chị, cũng không tư tưởng đến căn nhà thành phố, với đồng lương còm cõi của mình, mỗi tháng sau những chi tiêu, tôi vét sạch gửi về nhà, cũng chỉ đủ cho bố mẹ già ăn uống đạm bạc sống qua ngày. Mà biết đâu chị cũng có cái lý của chị. Chẳng hạn chị sẽ bảo: “Mày được bố mẹ lo cho ăn học tới nơi tới chốn, bây giờ phải báo đáp là lẽ đương nhiên!”. Sau đó chị sẽ tuôn ra một tràng than thở về những tháng ngày vào đời với hai bàn tay trắng, không ai giúp đỡ. Rồi biết đâu chị lại hùng hổ kết luận; nuôi dạy con là trách nhiệm của bậc sinh thành, bây giờ chị cũng phải nuôi con của chị. Đó đã trở thành một quy luật không thay đổi, như một dòng chảy không ngừng của ngọn thác. Mà có dòng nước nào là chảy ngược lên

đâu.

Chiều. Gió vi vu xào xạc trên nhánh cây trước hiên nhà. Trời kéo mây và sấm chớp rầm rầm. Cái điện thoại sóng yếu khiến giọng nói cứ chập chờn. Anh tổng biên tập nói mà như gào lên: “Nộp bài đi chứ nhỏ! Không trả giá được nữa đâu, hết hạn rồi đấy nhé!”. Tôi không thể nói với anh là tôi chưa tìm ra ý tưởng. Chỉ mỗi việc suy nghĩ cho chính chắn một vấn đề, tôi làm cũng chưa xong. Mà đâu phải tôi lười suy nghĩ. Tôi hứa với anh bằng một giọng chắc mẫm: “Sáng mai em nộp sớm, hứa uy tín đấy!”.

Mưa bắt đầu nặng hạt, tiếng lộp độp trên trần nhà ngày càng ráo rít. Nước trên máng xối chảy xuống thành dòng xối xả. Tôi nằm ngửa cổ lên trần nhà, mơ màng về một cốt truyện sao cho thật thú vị. Chắc hẳn phải là một đề tài ngộ nghĩnh chưa có bất cứ nhà văn nào khai thác, ở trong ấy nhất thiết phải truyền tải cái hồn, vốn sống và óc quan sát sao cho tinh tế. Sẽ không quần quanh với những trái bong bóng hay những mối tình nhạt nhẽo. Bây giờ thì chờ cho mưa tạnh, nhiệt độ xuống thật thấp, có thể tôi sẽ ra đường mà không mặc thêm áo khoác, có thể mới cảm nhận được mùa đông. Tôi vẫn phải tiếp tục cuộc hành trình đi tìm ý tưởng mà!

La Thị Ánh Hoàng

Hạnh phúc ngọt ngào

Giống như tất cả các cặp vợ chồng ly thân khác, căn phòng nhà chị cũng được ngăn đôi. Tấm ván ép màu vàng diu diu. Anh mang nó về mãi từ những ngày cuối đông. Chị nhớ rõ là bởi những ngày đó gió rất lạnh. Gió thốc vào khe hở cửa sổ, cạnh giường chị nằm. Mà cơ thể chị cũng thật kỳ. Khi nóng cũng nóng lắm, và khi lạnh thì toàn thân cứ tê dại đi.

Ngày anh mới cưới chị, mỗi khi đêm ngủ, chạm tay vào người chị anh lại hốt hoảng. Toàn thân chị nóng ran. Chị nói không sao mà anh đâu có yên tâm. Anh bật dậy nấu nước ấm đắp lên trán cho chị. Chị kể cho anh nghe ngày còn nhỏ, mẹ chị cũng từng hốt hoảng giống như anh bây giờ, mỗi khi ôm chị vào lòng. Nhưng mẹ chị không lấy nước nóng đắp như anh, bà chỉ kêu lên: “Giêsu Maria Giuse, sao con tôi nóng như hòn than thế này!”.

Nghe chị kể đến đó, anh mới chịu thôi.

Nhìn chị hiền ngoan trong vòng tay yêu thương của mình, lòng anh hạnh phúc vô bờ. Nỗi hạnh phúc dâng lên tột độ và biến thành nỗi bất an. Đêm nào anh cũng ôm chặt chị trong tay, chặt lắm. Đến khi ngủ say, vòng tay anh rời ra. Choàng tỉnh anh lại đặt chị lên cánh tay săn chắc của mình. Như thể anh sợ nếu không ôm chị vào lòng, ngỡ đâu một ngày nào đó thức giấc, anh không thấy chị đâu nữa. Điều đó cứ ám ảnh anh mãi. Cũng phải thôi, vì nếu không có chị, cuộc đời anh vô nghĩa biết nhường nào.

Thế nên anh lúc nào cũng lo lắng cho sức khỏe của chị. Chị đi làm về, có

khi còn sớm hơn anh. Thế nhưng tối nào trước khi đi ngủ anh cũng xoa bóp cho chị. Cánh tay rắn rỏi của anh lướt đều trên cơ thể mềm mại của chị. Mỗi lần phải đi công tác xa, tối nào anh cũng gọi điện cho chị, bảo không xoa bóp cho em, anh nhớ lắm. Chị hỏi lại là nhớ chị hay nhớ công việc đó. Anh trả lời là nhớ cả hai, vì tối nào anh cũng xoa bóp cho em rồi mới đi ngủ, bây giờ lên giường ngủ cứ thấy như thiếu thiếu một việc gì chưa làm trong ngày. Chị nghe mà lòng cứ muôn nghẹn đi vì thương và nhớ anh. Chị tự trách mình sao không xoa bóp cho anh giống như anh làm cho chị. Mà có đấy chứ, nhưng bàn tay phụ nữ mềm mại vẫn chẳng thể làm giống như đàn ông. Anh kéo chị vào lòng, hôn lên đôi bàn tay trắng ngà thon thả của chị. Anh bảo, chỉ cần ngắm nhìn em ngủ ngon giấc là anh cũng khoẻ lại rồi. Mùa đông. Khi những cơn gió lạnh làm run rẩy đám cây cối trong vườn. Chị co ro nhìn đến tội nghiệp. Anh ôm chị chặt hơn, cố gắng truyền cái hơi ấm từ người anh qua chị. Nửa đêm tỉnh giấc, trong bàn tay anh, chân chị cứ lạnh ngắt như đá cục. Anh gọi điện cho người bạn ở tận thành phố Đà Lạt, nhờ mua áo len, gang tay, tất chân. Cái loại dày nhất ấy, rồi gửi bưu điện về cho anh.

Ngày cả hai gật đầu đầu đồng ý quyết định ly thân cũng là vào mùa đông. Khi đó anh giận, chị cũng giận. Giận lắm nên không còn định hướng được cả thời gian. Anh đưa tấm ván ép về thong một buổi chiều trời xám, mây giăng ngang trên đỉnh đầu, gió gào thét dữ dội. Đám lá cây rời khỏi cành chao nghiêng mãi mới chạm được xuống mặt đất. Gió xoáy chúng từng đợt làm bụi bay lên mù mịt.

Đấy, mùa đông về đúng cái ngày ấy. Trong trí nhớ chị, mùa đông dịu dàng, thanh khiết đến đắm say. Chẳng thế mà thời con gái chị yêu mùa đông như chẳng có gì yêu hơn được như thế. Vậy mà năm nay ...

Một người quen đi ngang, nhìn chị khom lưng nhặt từng chiếc lá bàng rơi, cười vu vơ: “Đang có bão nên mới thế, ở ngoài miền trung ấy!”.

Chị ở miền đồi núi thì làm sao biết được bão như thế nào. Nhưng bão trong lòng thì chị đã biết.

Có cả hai người cùng về với anh. Có lẽ anh nhờ họ ngăn nhà ra hộ. Việc ấy có anh cũng đã làm bao giờ đâu. Lũng củng quá không khéo nửa đêm lại đổ ập xuống thì khô. Chị ngồi lặng yên ngoài băng đá trước hiên, lật mãi từng trang báo vẫn chẳng nhập vào đầu được chữ nào. Có tiếng nói cười xì xèo một lát, xong hai người cúi đầu chào chị ra về. Anh đặt tấm ván ngoài cửa sổ phòng ngủ, chắn cái lỗ thông gió nhỏ xíu cho chị khỏi lạnh. Nét mặt anh vẫn lạnh băng: “Tạm thời em cứ ngủ đó. Anh ra phòng khách nằm. Chờ cho hết mùa đông”.

Người gì đâu mà ...!

Thì ra anh vẫn còn quan tâm đến chị ghê lắm. Anh ngủ bên ngoài, đêm nào cũng len lén kéo rèm cửa phòng, xem chị ngủ có ngon giấc không, có bị lạnh khi không còn anh bên cạnh. Nhìn chị xanh xao dưới lớp chăn mềm, anh thương quá. Cứ muồn nằm xuống cạnh bên, nâng đầu chị lên cánh tay mình như ngày nào. Anh thèm cảm giác ấy đến quay quắt. Có đêm, không kèm nổi nữa, anh đánh liều đi lại gần chị. Anh cúi xuống hôn nhẹ lên trán chị thật lâu, rồi anh ra, như sợ chị phát giác.

Chị biết hết đấy chứ. Không có anh, có đêm nào chị ngủ ngon giấc đâu. Chị thèm được sưởi ấm từ cơ thể anh, sưởi ấm bằng cả tình yêu nồng nàn của anh. Và chị đã hằng đêm mong chờ tiếng bước chân anh.

Những suy nghĩ cứ ngày càng dày xéo tâm can chị. Chấp nhận cho anh ấy nhìn chị là một phụ nữ phản bội, để anh có lý do bỏ rơi chị, bỏ một cách nhẹ nhàng, không chút vắn vưng. Có chẳng cũng chỉ là thất vọng thôi, chứ ai lại nuối tiếc một phụ nữ phản bội mình. Như vậy anh sẽ quên chị nhẹ nhàng hơn. Hay là chị ích kỷ dành lấy tình yêu cho mình, nói cho anh ấy biết sự thật. Lạy Chúa! Anh ấy sẽ đau khổ như thế nào khi biết chị không thể có con như bao phụ nữ khác?

Nhưng chị biết anh không tỏ ra buồn trước mặt chị đâu. Thậm chí anh còn ra vẻ chẳng để ý đến điều đó làm gì, anh chỉ cần có chị cùng đi đến hết đoạn đường còn lại trong cuộc đời, thế là đủ. Anh sẽ nói với chị như vậy, chị biết. Nhưng còn cha mẹ chồng chị. Tội nghiệp! Họ hiền lành, yêu

thương chị hết mực, lại chỉ có duy nhất mình anh. Đúng ra chị cũng không đi gặp bác sĩ nếu không tình cờ gặp mẹ chồng chị trong nhà thờ. Bà than đạo này sao mà ăn ngủ khó quá. Chị lo lắng hỏi mẹ có đau ốm gì không, có thấy khó chịu ở đâu không? Bà cười, già rồi nó sinh bệnh chứ có đau yếu gì đâu. Với lại, chắc bà thèm cháu nội rồi! Bà chỉ nói thế, không ràng buộc, hỏi han.

Chị đến gặp bác sĩ ngay hôm ấy. Lạy trời, chị muốn khuy xuống khi nghe bác sĩ nói sự thật. Vậy là chị đã mất hẳn khả năng làm mẹ! Cái khát khao được che chở cho một sinh linh bé nhỏ trong bụng khiến chị muốn điên đảo. Rồi chị nghĩ đến anh, đến cha mẹ ...

Mãi đến khi một cánh tay rắn chắc bế thốc chị đưa ra khỏi phòng làm việc trong cơn say khướt. Chị vẫn chưa biết mình vừa làm cái việc chưa bao giờ làm: uống rượu. Chẳng biết chị uống từ bao giờ, nhiều hay ít, chỉ thấy người chị mềm nhũn ra, tóc tai rối bời. Vị giám đốc trẻ tuổi nhiệt tình đưa chị về tận nhà.

Chị tỉnh dậy, tiếp nhận ngay một cái tát như trời giáng của anh. Chị té xấp xuống nền nhà. Toàn thân có hơi tê đi một lát. Rồi chị đứng dậy. Anh ngồi nhìn trân trân vào bàn tay mình. Bàn tay mà ngày nào anh cũng xoa bóp, vỗ về chị trong giấc ngủ. Anh thấy mình đau đến tê dại. Nhưng làm sao đau bằng hình ảnh anh nhìn chị say khướt chẳng còn biết gì trên tay gã giám đốc trẻ tuổi ấy!

Chị còn đau đớn hơn khi nghĩ đến nỗi bất hạnh của mình, rượu có làm chị quên được nó đâu. Chị thương anh, thương quá nên đành phải xa anh thôi. Tiên gần đến anh, chị điềm tĩnh, nói chị đã hết yêu anh rồi. Anh không thể lo cho chị đầy đủ như người yêu mới của chị – vị giám đốc trẻ tuổi, giàu có mà anh đã thấy!

Anh ngỡ ngàng. Nỗi ê chề, nhục nhã nhất của người đàn ông cũng chỉ thế này là cùng. Anh chỉ là gã thư ký quên thì làm sao bằng tên giám đốc kia. Em nói đúng lắm. Chúng ta chia tay thôi. Nhưng anh không muốn để cho người lớn bất ngờ. Họ sẽ không chịu nổi đâu. Anh hứa sẽ không can thiệp

đến chuyện tình cảm của em.

Mùa đông đi qua thật nhanh.

Tấm ván ép được dựng lên trong những ngày đầu xuân. Anh loay hoay cứ giống như người ta chuẩn bị trang trí để đón tết vậy. Mà khác chứ, nhìn mặt anh sụp xuống thấy mà nảo lòng. Anh ở hẳn nhà sau, đi về cũng vô công sau, nên chị không còn mong chờ bước chân anh như dạo trước được nữa. Chị đi về lặng lẽ hơn. Những đêm choàng tỉnh giấc, nước mắt chị rơi ướt gối. Ngày này qua ngày khác, chị đắn đo mãi những chuyện vụn vặt; có nên giặt cái gối ngâm thong ước mắt ấy. Sợ biết đâu mùi da thịt của chồng chị sẽ mất đi. Sao chị lại phải khổ thế này?

Một buổi sáng thức giấc, chị thấy anh đứng trước hiên nhà, tay xách va li đồ nặng trĩu. Anh nói mà không nhìn mặt chị. Chị nghe loáng thoáng câu được, câu mất, rằng anh đi xa một thời gian cho khuây khỏa.

Vậy là anh đi thật rồi, anh đã dứt tình với chị hẳn rồi. Cái ý nghĩ phải xa anh hiện lên rất rõ, nhưng kì thực, chị vẫn chưa chuẩn bị sống một cuộc sống không có anh. Chị thần thờ suốt ngày hôm ấy. Cái cảm giác chông chênh mới đáng sợ làm sao.

Trời chiều thả những đám mây lơ lửng. Chị dạo bước trên con đường quen thuộc, mỗi bước chân của chị đều đọng đầy kỷ niệm. Nổi nhớ trong chị lại dâng trào như con sóng dữ, núi đồi trước mắt chị như rộng thêm ra.

Anh xuất hiện trước mặt chị, những giọt nước mắt thi nhau rơi trên khuôn mặt cương nghị. Chị không cần biết anh nghĩ gì, anh hờn trách chị ra sao, chạy tới. Anh xiết chị trong vòng tay thương yêu như ngày nào. Tránh những cặp mắt tò mò chung quanh, cả hai dìu nhau vào nhà. Anh hôn như vũ bão lên mắt, môi chị, chị lặng đi trong vòng tay anh, đắm chìm trong hạnh phúc. Anh cứ ôm chặt chị như thể sợ không còn có ngày mai.

Anh bảo tình cờ gặp ông bác sĩ và anh đã biết cả rồi. Em ngốc quá! Sao lại khờ dại như thế! Sao lại bắt anh xa em như thế. Cho dù có như thế nào, anh cũng ở mãi bên em. Bỏ em, anh kiếm đâu ra một người như em để mà yêu thương, che chở.

Anh còn nói nhiều, nhiều lắm. Nhưng chị đưa ngón tay búp măng xinh xắn lên miệng anh, ý bảo anh không cần nói nữa đâu. Em hiểu cả rồi, em còn biết anh sẽ nói những câu như thế nào để an ủi em, rằng anh chỉ cần có em đi bên anh đến cuối cuộc đời này, thế là đủ.

Đây, anh nói thế có đúng không?

La Thị Ánh Hoàng

Hương bồ kết

Đi hết khúc đường đất đỏ lầy lội, thấy tấm bảng đề chữ áp Xóm Mới, hỏi thăm ai cũng biết nhà ông ba Vườn. Đó là vườn trái cây lớn nhất huyện. Ông trồng đủ thứ loại trái cây, những cây cho trái theo mùa và cả những cây cho trái quanh năm. Thế nên vườn nhà ông lúc nào cũng có khách đều. Khách, có khi là ở những vùng rất xa, họ đến để thưởng thức hương vị thơm ngọt của từng loại cây trái.

Khác với những người khách, mấy người bạn già của ông Ba thỉnh thoảng cũng ghé thăm. Nhìn vườn cây tươi tốt, họ không ngớt lời khen ngợi thành quả lao động của ông Ba, thế nên mới có vườn cây sung túc trĩu trái bốn mùa như thế này. Ông Ba cười móm mém, tay chỉ ra sau vườn, bảo, đây là nhờ nó. Thằng Lãm ấy mà!

Chỉ có ông mới gọi anh một cách trìu mến thế thôi, chứ bọn con nít trong xóm đứa nào cũng gọi anh là “Lãm khùng”. Anh không giận, mặc ai nói gì vẫn cứ nhăn răng cười. Hai mươi bốn tuổi mà chiều nào cũng mặc tà lỏn, ở trần, chơi trò rượt đuổi với bọn con nít trong xóm. Thân hình vạm vỡ, ra hẳn dáng một thanh niên, chỉ cái đầu là không lớn được. Thế nên bọn con nít cứ mặc sức mà bắt nạt, luôn miệng gọi Lãm khùng. Gọi thế mà anh cứ nhăn răng cười thì đúng là khùng thật rồi!

Khùng gì mà khùng. Ông Ba vẫn nạt tụi con nít trong xóm, thử hỏi cái xóm này có được đứa nào siêng năng, chịu khó như nó không? Mà anh chịu khó thật, từ việc vườn tược, đến việc trong nhà, kiêm luôn việc làm “bảo mẫu”

cho đứa con gái duy nhất của ông, anh làm tất. Ngày vợ ông mất, đứa con gái ba tuổi cứ khóc ngoe ngoe suốt ngày. Ông có thể xới ba công đất, gánh cả trăm đôi nước mỗi ngày, nhưng lại chẳng biết làm sao cho con gái bớt nhớ mẹ mà thôi khóc.

Đấy, anh xuất hiện vào đúng khoảng thời gian ấy ! Ông thấy anh ngồi co quắp dưới gốc cây cuối vườn, hỏi gì cũng chẳng nói. Mãi đến bây giờ anh cũng không nói gì về thân thể của mình, hỏi cứ ú ớ, cười cười. Ông Ba cũng thôi không hỏi nữa, mà có cần thiết gì đâu, cứ thấy nó sống vui vẻ, chẳng phiền toái chuyện gì vậy là tốt rồi. Cần chi phải đào bới lên cho thêm rối rắm.

Mà cô con gái của ông cũng hợp với anh lắm, anh bảo gì cũng nghe. Bảo vô ăn cơm, nó ngoan ngoãn xếp gọn đồ chơi đi vào, hai chân xếp bằng ăn hết sạch tô cơm anh lấy. Bảo đi tắm, nó cũng tung tăng xách sẵn gàu nước chạy ra sau giếng, ngồi đó chờ anh ra múc nước. Chẳng thế mà ông Ba rất yên tâm khi có anh.

Bây giờ thì anh không phải làm những việc đó nữa rồi. Cô chủ đã lớn và biết tự lo cho mình. Chỉ thỉnh thoảng cô nhờ anh gội đầu giúp. Tóc cô dài và đẹp mê hồn. Mỗi lần được cô nhờ, không hiểu sao mặt anh cứ tươi tắn hẳn lên. Anh chổng mông thổi lửa đốt bồ kết, giã ra nấu nồi nước to đun sôi rồi mang ra giếng nước. Công việc đó anh làm rất hăng say và tỉ mỉ, nhất là cái đoạn đốt bồ kết. Phải làm sao cho thật khéo, cháy quá thì mất hết tác dụng, còn non lửa lại không thơm. Là anh kỹ thế thôi, chứ cô chủ có cần nhắc anh tiếng nào bao giờ. Cô hiền khô, vẫn ngoan ngoãn nghe lời anh như hồi còn nhỏ.

Dạo này anh thường xuyên xem lịch hơn, có khi sợ không chắc chắn, anh đi hỏi ông Ba cho rõ. Là vì cô chủ thường hay gội đầu vào ngày thứ bảy. Cũng có khi anh ra mở cổng lúc cô đi học về, cô mặc bộ áo dài màu trắng, tóc buông xoã xuống bờ vai. Cô nhìn anh, giọng nói vẫn pha chút nũng nịu như hồi còn nhỏ: “Đường bụi quá, tóc em lại giờ nữa rồi nè!”. Chỉ cần có vậy, anh thấy sung sướng mê toi trong lòng. Buổi trưa đó anh bỏ hẳn giấc

ngủ, lại chổng mông thổi lửa đốt bò kết.

Nhưng cảm giác sung sướng ấy của anh chẳng kéo dài được bao lâu.

Một buổi trưa.

Như mọi lần khác, anh đang gội đầu cho cô chủ, từng ngón tay anh luôn vào chân sợi tóc, anh làm nhẹ nhàng lắm, như sợ nếu mạnh tay mảng tóc kia sẽ rời khỏi da đầu cô, và sẽ đau lắm. Còn nữa, anh muốn làm chậm thôi, thật chậm để anh được đứng thế này với cô chủ lâu hơn nữa. Đây, giữa cái lúc anh nghĩ thế, bất chợt có tiếng ông Ba găt gỏng:

“Thôi đi, Lãm!”.

Anh giật mình, chút xíu đánh rơi gàu nước trên tay, quay lại, anh ngỡ ngác:

“Vẫn chưa gội xong mà ông!”

“Ta bảo thôi đi, vô đây mau!”

Từ trước đến nay, chưa có việc gì mà anh làm trái ý ông, anh chậm rãi bước vô, lòng vẫn thấy khó hiểu. Ông Ba dụi giọng:

“Nó lớn rồi, để tự nó làm được. Từ nay con không phải làm giúp!”

Anh gặt đầu lia lịa mà lòng thì buồn so.

Anh không còn mặc tà lỏn, ở trần chơi với bọn trẻ con trong xóm. Buổi sáng, anh thức thật sớm, chờ mở cửa cho cô chủ đi học. Đến khi mặt trời đứng bóng trên đỉnh đầu, anh quóc đất mà cứ ngoái cổ ngó xem cô chủ về chưa, lại lật đật chạy ra mở cổng. Trưa, có hôm anh ngủ luôn dưới mấy gốc cây, ngậm mớ lá non trong miệng, anh lại nhớ tới mái tóc mát rượi của cô chủ, mát hơn cả đám lá non đang nằm trong miệng anh.

Ông ba ốm nặng cả tuần nay, mấy người bạn đến chơi khuyên ông lên bệnh viện Thị xã cho người ta điều trị. Ông lắc đầu nguôi nguôi, bệnh già thì làm sao chữa, ai rồi cũng phải chết thôi, chỉ thấy thương cho đứa con gái của ông. Ai biểu ngày đó ông lấy vợ trẻ quá, nên giờ con ông mới nhỏ dại như vậy.

Tối đó, cô chủ chạy ra từ phòng ông, tay ôm mặt khóc ngất. Anh lo lắng, lẽ nào ông chủ ...

Ông chưa chết được đâu, dân lao động chân tay sống thọ lắm. Ông không

những chẳng chết mà còn tổ chức một đám cưới linh đình cho cô chủ. Máng sân trước nhà lúc nào cũng mát rượi nên không cần phải dựng rạp. Sáng sớm, mấy cô, mấy di trong xóm kéo đến phụ nấu bếp. Mọi việc đều phải làm cho khéo léo. Từ củ cà rốt tĩa thành bông hoa làm sao cho thật đẹp, đến cả cái khăn trải bàn cũng không được có một vết lọ nào. Dù gì họ cũng là con trai ông chủ tịch xã, gả được chỗ ấy cũng là phước cả đời của ông Ba rồi. Nên nhất định không được để xảy ra bất cứ sơ sót nào. Tay chân anh vốn đã cũng vụng về, quanh năm chỉ giới cầm quốc nên không ai dám nhờ vả những việc hoa mỹ ấy.

Sáng hôm sau, họ sang rước cô về bên chồng. Cô đẹp đến lộng lẫy trong chiếc áo dài đỏ cổ cao. Mái tóc của cô, mái tóc mà cách đây vài tháng cô còn cúi đầu cho anh gội, được người ta tết gọn lại, quấn thành một vành tròn trên đầu, vì thế mà nhìn cô cao lên thêm. Anh chưa bao giờ thấy cô buồn đến vậy. Khuôn mặt non chanh ấy, đúng ra là chưa biết buồn mới phải. Mà buồn gì kia chứ! Họ rước cô bằng xe ngựa, cả loại xe nhìn cũng sang trọng. Bọn con gái ở cái xóm nghèo nàn này có mơ cũng không được như thế. Vậy mà thấy cô vẫn buồn.

Đám con nít đầu trần, chân đất ríu rít chạy theo đoàn xe ngựa, miệng ê a những câu quen thuộc: “Cô dâu chú rể. Đội rế trên đầu. Đi qua đầu cầu. Gặp bãi cứt trâu”.

Đúng ra, anh cũng có mặt trong đoàn người ấy. Hôm qua, ông Ba ủa sẵn cho anh bộ đồ mới mua ở Thị xã về, bảo anh sáng mai mặc vô rồi đưa em nó sang bên chồng. Đến phút cuối cùng, anh đổi ý không đi nữa, nói ở nhà trông nhà. Lúc đàn trai tới, anh nằm vắt vẻo trên cành cây. Mát quá, mát thế anh phải ngủ một giấc cho đã. Mắt anh nhắm mà lòng anh có chịu yên đâu, cứ như có ngọn lửa đang bùng bùng trong ấy. Anh men theo đám cây cối rậm rạp ven đường, nhìn cô thêm một lần nữa, chẳng biết để làm gì nhưng anh vẫn muốn nhìn.

Sau đám cưới vài tháng, ông Ba mất. Cô chủ hay trở về nhà hơn, nhìn cô chững chạc nhưng xanh xao và gầy đi nhiều, cô nhờ anh ráng chăm sóc

vườn cây. Dù gì nó cũng là tất cả tâm huyết thời trai trẻ ba cô đổ vào đó. Anh biết mà, hơn nữa chỉ cần thỉnh thoảng được nhìn thấy cô, thì cho dù có quốc bao nhiêu đất, tưới bao nhiêu nước, mệt mỏi mấy anh cũng sẵn sàng cam lòng.

Một buổi, anh đang loay hoay ngoài vườn thì cô về. Cái nón rộng vành của cô kéo sụp xuống hơn mọi ngày. Nhưng làm sao giấu được anh. Mấy lần lên thị xã mua đồ, anh đã nghe người ta nói hết rồi, anh thanh niên chồng cô ấy, từ nhỏ đã mang sẵn giòng máu của những gã công tử lăm tiền, chỉ biết hung hăng, ý quyền ý thế, xem trời bằng vung.

Cô nằm yên cho anh đắp muối. Nhìn khuôn mặt tím bầm của cô, lòng anh đau thắt lại. Anh cần có cô để mà yêu thương biết bao, vậy mà cái gã kia ... Anh bảo cô cứ nằm nghỉ cho khoẻ. Trưa ở lại ăn cơm với anh, anh sẽ làm mấy món ăn mà ngày trước cô thích. Cô bảo anh yên tâm đi, lần này em về là về luôn, không đi nữa. Anh nghe cô nói mà vừa mừng vừa lo.

Cái món cá rô nấu với mẻ và chuối chát này là món ruột của cô. Anh bung lên cho cô một tô thật đầy, có cả mùi rau mò om bốc lên thơm phức. Cô nôn thốc nôn tháo, gồng mình lên mà nôn, đến khi không còn gì trong bụng nữa thì cô nằm vật ra, gân cổ nổi lên từng đường xanh lét, da mặt cô xạm lại. Anh hét hoảng vợ giở đồ, bảo bế cô lên trạm y tế xã. Cô gạt đi, em không sao đâu mà, chỉ tại đứa con trong bụng nó hành em thế!

Cô ở hẳn luôn lại nhà thật, cái bụng cô dần nổi lên trong bộ đồ ngủ mà thời con gái cô hay mặc. Ngày nào cũng ra vườn phụ anh những việc lật vật, tối về anh bắc nồi nước sôi, pha loãng cho cô tắm.

Ngày cứ thế trôi.

Chồng cô xuất hiện trong một buổi sáng đẹp trời. Anh nhìn chăm chăm vào cái bụng tròn lẳn của cô, mắt quắc lên giận giữ:

“Cô mới bỏ tôi đi vài tháng mà đã ăn ngủ với thằng khác rồi hả? Cái đồ con gái hư thân!”.

Cô nghĩ đến đứa con lớn dần trong bụng, nó cần có cha biết bao. Nuốt nỗi oan ức, giọng cô dịu nhẹ:

“Anh hiểu lầm mẹ con em rồi, nó là con anh!”.

Anh vẫn khăng khăng:

“Cô nói dối. Nó là con cái thằng người làm nhà cô. Đừng tưởng trong lòng cô nghĩ gì mà tôi không biết! Đi luôn đi, tôi không có người vợ phản bội như cô!”.

bỏ đi. Cô ôm mặt khóc ngất.

Nãy giờ đứng bên trong, anh đã nghe hết câu chuyện. Anh nói cô cứ yên tâm, anh sẽ sang nói chuyện đầu đuôi cho họ hiểu, không để cô mang tiếng oan ức như vậy được. Nhưng cô gạt đi. Bảo là thôi không nghĩ tới nữa, cứ để cho nó tự nhiên, chuyện gì đến ắt phải đến. Nói vậy nhưng anh biết con sóng trong lòng cô đang trào dâng. Cô thấy tim mình như có ai sát muối, đau lắm!

Cuối cùng cô lại mang tiếng phụ tình như thế này!

Anh bảo cô thèm ăn gì thì cứ nói, bằng mọi giá anh sẽ kiếm mua bằng được cho cô ăn, những bà bầu bà nào chẳng thế, đừng ngại. Cô suy nghĩ lâu lắm, rồi bảo em thèm được anh Lãm gọi đầu, gọi bằng nước bò kết nưóng ấy.

Mùi thơm của nó mới dễ chịu làm sao.

Anh nghe mà lòng rung rung muốn khóc. Bao nhiêu năm rồi mà cô chủ vẫn còn nhớ sao? Anh cũng có quên chuyện gì đâu. Anh nhớ cả ngày còn nhỏ, cô mê típ trò chơi anh làm bò cho cô cười. Mỗi khi cô khóc nhè, anh chỉ cần khom lưng xuống cho cô ngồi lên là cô nín khóc ngay.

Đấy, chẳng phải anh rất khéo dỗ con nít là gì. Bây giờ cũng vậy, anh mong chờ đứa con trong bụng cô chủ biết bao, nó lớn lên, nhất định anh sẽ lại làm bò cho nó cười.

Cô bảo sao anh cứ gọi em bằng “cô”, nghe xa lạ quá!

Ừ, thì gọi em.

Mà khoan, bây giờ đi gọi đầu đã nào, mùi bò kết bốc lên thơm lừng rồi kìa!

La Thị Ánh Hoàng

Lời nguyện cầu

Thức giấc, chị thấy lòng mình nhẹ tênh. Ấy là những khi chị biết từ nay mình sẽ không còn phải chịu đựng cái cảm giác khó chịu về gã chồng của chị. Không còn phải kéo xụp cái nón che vết tím bầm trên mi mắt mỗi khi đi chợ, cũng chẳng lo sợ mông lung với những buổi tối gã về quá khuya, hay những cơn say mèn mà có khi gã lôi cả dòng họ chị ra để mà chửi. Hàng xóm ban đầu thương hại, sau đó thì nể phục tính chịu đựng của chị. Lấy chồng đã mấy năm nhưng tính chị còn trẻ con lắm! Chẳng vậy mà có lúc chị ngỡ ngàng hỏi chính mình; sao lại có thể lựa chọn một gã như thế để làm chồng nhỉ? Khi ấy chị có cảm giác như mình là một đứa trẻ mới lớn hơn là một phụ nữ đã bước sang tuổi ba mươi.

Hỏi thế là bởi vì chị biết rõ về gã như biết từng đường chỉ trong lòng bàn tay mình. Mà đâu chỉ có riêng chị, cả cái Xóm Đạo này ai mà chẳng biết gã. Cái gã quanh năm làm mướn mà hễ rảnh lại “cắm rữ” ở quán rượu nhà bà Ba ấy! Các bà mẹ có trẻ con lấy gã ra hù dọa mỗi khi chúng không chịu nghe lời. Người già trong xóm nói về gã với đầy vẻ kinh nghiệm: “Những đứa có tài thường bị cái tật đeo bám như thế!”. Đó là họ đang nói về cái nét siêng năng của gã. Cả xóm này, từ công việc lớn đến việc nhỏ, hễ có ai mướn là gã nhận làm tuốt. Có khi làm quần quật từ sáng sớm đến tối khuya. Người ta thương dúi cho gã thêm mấy đồng, thế là lại vào quán nhậu. Mới chưa đầy ba mươi mấy tuổi mà người gã lúc nào cũng bốc ra

mùi rượu, mồ hôi của gã cũng hôi mùi rượu.

Ngày ấy, mỗi lần đi ngang quán có gã, chị phải bước nhanh hơn. Chị không sợ gã. Gã hiền khô có hại ai bao giờ đâu mà sợ! Nhưng chị sợ ánh mắt gã! Ánh mắt nhìn chị lạ lắm, như rất đau thân thương triu mến, mặc dù gã với chị chưa nói chuyện với nhau câu nào.

Có đêm tỉnh giấc. Chị cầm lấy bàn tay mình, đụng phải những vết chai sần do năm tháng, chị thấy lo sợ. Tuổi trẻ của chị đã trôi qua từ bao giờ? Bất chợt chị nghĩ tới ánh mắt của gã mỗi lúc nhìn chị. Chị tưởng tượng tay mình đang nằm trong lòng bàn tay gã và cảm thấy xấu hổ.

Hôm sau chị đến nhà thờ xưng tội. Chị vốn là một con chiên ngoan đạo.

Cha xứ ngồi lặng lẽ như một quan toà hiền lành, giọng chị nhẹ nhàng nhưng thành khẩn: “Thưa cha con có tội trong lời nói và trong tư tưởng...”

Gã đứng bên ngoài nhìn vào, vẫn với ánh nhìn như mọi lần. Chị quay ra bắt gặp vệt lúng túng quay đi.

Đêm ấy trời mưa to. Từng hạt thi nhau quất xuống mái tôn gỉ sét, nước mưa sôi ào ào vào nhà chị. Chị kéo ống quần cao khom lưng múc nước đổ ra ngoài. Lượng nước ập vô nhà ngày càng nhiều. Chị cứ chăm chỉ múc.

Đến khi có một vật gì đó rất nặng đổ ập xuống lưng chị. Chị ngất đi.

Tỉnh dậy, chị ngỡ ngàng thấy gã đang loay hoay cất lại mái tôn nhà chị, có cả mùi cháo cá thơm nức bốc lên từ bếp.

Vượt qua rất nhiều sự ngăn cản của gia đình và khuyên răn của bè bạn. Chị vẫn quyết định lấy gã. Đám cưới của chị với gã diễn ra bằng một lễ cưới đơn sơ trong ngôi nhà thờ cổ kính. Vị cha già nhìn chị cười đôn hậu: “Ta tin tình yêu có thể cảm hoá được con người. Con không nên lo lắng vì đã có Chúa ở bên con”. Chị chấp tay trước ngực, cúi đầu khấn nguyện: “Lạy Đức Giêsu lòng lành vô cùng. Ngài luôn soi đường dẫn lối cho con bước, con tin ở Ngài ...”

Mọi người bảo gã có vợ bảnh bao hẳn ra. Đám con nít trong xóm không còn sợ gã như trước. Thỉnh thoảng chúng còn nhận được cây kẹo ngọt tận đầu lưỡi hay cái kèn làm từ lá dứa của gã. Có hôm đi về tới nhà còn có đĩa

trẻ đu trên cổ gã. Gã lăn ra giường chơi với nó một lát rồi mới nhờ chị bông đi trả, dường như gã cũng yêu trẻ con lắm! Chỉ mỗi tật uống rượu là không bỏ dứt được. Để gì hỏ được thói quen đã ăn sâu vào máu thịt gã như thế! Vậy mà chị vẫn cứ hy vọng.

Xem ra cái câu nói “có tật có tài” của người xưa để lại đã trở thành “bất hủ”. Những lúc say nhìn gã như một tên ăn mày không hơn. Ấy vậy mà khi tỉnh táo lại thương vợ đến không ngờ. Gã lại có tài nấu ăn rất ngon. Khi nào đi làm về sớm gã hăng hái vào bếp nấu ăn. Thường là những lần như thế gã ngồi nhìn chị ăn nhiều hơn. Lâu lâu lại hỏi: “Có vừa miệng không mình?”. Chị gạt đầu rồi vò vào miệng gấp thức ăn gã vừa bỏ vào chén. Mà công nhận gã khéo nấu thật! Cũng bằng ấy thứ rau, củ, mắm muối, nhưng khi chị nấu vẫn không thể bốc lên cái mùi thơm lừng, hấp dẫn như gã. Những bữa ăn như thế lần nào chị cũng nghĩ, phải chi gã bỏ được tật xấu mỗi khi uống rượu, chắc chắn gã sẽ trở thành ông chồng hoàn hảo nhất trên thế gian này. Mà cái lần hành hạ chị cuối cùng ấy, có lẽ cả đời chị vẫn không quên được. không hẳn vì những cú đấm như trời giáng của gã. Chị có bao giờ chấp nhất người say đâu. Ấy là tại rượu nó làm như thế. Những lúc tỉnh dậy, gã nhìn thân thể tím bầm của chị mà xuýt xoa, có khi giận mình quá, gã đập mạnh đầu vô tường đến rướm máu ra. Rồi vừa xoa bóp cho chị vừa năn nỉ, rồi hứa hẹn. Chị gạt nước mắt bảo với lòng cho gã thêm một cơ hội nữa. Dù gì cũng đã ăn ở với nhau, gã cũng không phải là người xấu nếu từ bỏ tật uống rượu.

Chị thường xuyên đi nhà thờ hơn.

Cho đến cái đêm gã quay về trong cơn say khướt. Toàn thân nồng nặc mùi rượu, ấy vậy mà gã còn lè nhè đòi lấy tiền chị đi uống tiếp. Chị kiên quyết không đưa. Thế là gã lao tới chị, găm lên như một con chó sói hung dữ:

- Hôm nay tao phải cho mày một bài học!

Vừa nói dứt câu gã đấm túi bụi vào ngực, vào bụng chị. Chị quá bất ngờ, lại chưa tỉnh hẳn ngủ nên không đỡ được đòn đánh nào của gã. Mãi đến khi có thứ nước màu đỏ chảy ra từ ống quần, chị mới đau đớn gào lên:

- Ôi con tôi!

Gã thôi không đánh nữa, nhìn chăm chăm vào ống quần chị. Gã hiểu ra, không thốt lên được lời nào, khụy xuống ôm lấy bờ vai đang run rẩy của chị.

Bằng tất cả sức lực cuối cùng, chị mạnh tay hất hẳn ra, gào lên:

- Cút đi!

Gã càng xấn lại gần chị. Khuôn mặt hẳn nhẵn lại trông khổ sở, phải chi hẳn có thể khóc biết đâu sẽ đỡ hơn. Trời ạ, hẳn vừa làm gì thế kia? Đứa con mà hẳn trông mong từng ngày giờ chỉ còn là những giọt máu khô bết lại. Chị vẫn gào lên:

- Cút đi!

Đấy, cái lần cuối cùng đã diễn ra như thế!

Sau đó gã có trở về, khi chị đang nằm trên giường bệnh. Nhìn gã chị lại nhớ tới đứa trẻ chưa kịp hình thành trong bụng đã bị gã hại chết, nỗi căm phẫn lại trào dâng thế là chị lại gào lên mà xua đuổi gã. Lần nào cũng thế, cứ đợi khi chị khàn hết cả giọng gã mới lui thủ bước đi.

Chị ngồi nhìn đám mây lơ lửng trên nền trời, lòng thấy sao trông trải quá! Chắc tại chị rảnh rỗi hơn nên thấy vậy. Mọi ngày có gã, bằng giờ này chị đang loay hoay trong bếp chuẩn bị bữa cơm chiều. Có hôm xong sớm chị lại thơ thẩn ngoài vườn nhặt cỏ, chờ tiếng xe đạp của gã cộc cạch đầu ngõ, chị chạy ra mở cửa. Cũng có hôm gã về trễ, chị cứ đứng tần ngần lo lắng, rồi bực tức lại chửi rửa thắm trong bụng.

Cứ thế ngày này qua ngày kia.

Giờ thì không còn trông mong gì nữa. Một mình chị có khi nấu nồi cơm ăn cả ngày. Sương quá đi mát! Vậy mà có hôm chị vẫn gióng cổ nhìn ra phía cánh cổng có hàng dâm bụt rậm rịt. Như một thói quen hay nỗi nhớ mong, chị cũng không phân biệt được. Chỉ thấy những bóng nắng chiều chập chờn trên mấy khóm hoa.

Rảnh quá nên chiều nào chị cũng đi nhà thờ. Một người quen cho chị biết gặp gã ở Xóm Gõ, làm và ở lại luôn trong cơ sở mộc, nhìn tội nghiệp lắm!

Xem chừng như đã biết lỗi rồi, hay bỏ qua cho gã lần nữa.

Chị nghe đến đó liền gạt phăng đi. Làm sao có thể tha thứ cho kẻ cả con mình cũng hại thế kia. Cả đến loài cọp beo mà chúng còn biết yêu thương con, hồng hồ gì gã lại là con người!

Trên gian cung thánh, vị cha già nhìn chị với ánh nhìn bao dung: “Anh em hãy tha thứ cho nhau như chính cha trên trời đã tha thứ cho anh em ...”.

Câu nói của vị cha già đeo bám lấy chị về đến tận nhà. Chị ngồi trước bàn thờ nhìn chăm chăm vào tấm hình có bức tượng Chúa Giêsu bị đóng đinh trên cây thánh giá. Khuôn mặt oằn oại lên từng đợt mỗi khi chúng lấy búa đóng mạnh xuống cây đinh. Nhưng còn không đau bằng người đàn bà đang vật vã dưới chân cây thánh giá kia – là mẹ Ngài. Bà đã chứng kiến cảnh họ hành hạ con bà một cách tàn nhẫn. Tưởng chừng như chẳng có nỗi đau nào lớn hơn thế. Lạ thay, trong sâu tận tâm hồn của hai con người cao cả đó, vẫn không hẳn lên sự căm thù mà ngược lại, trước khi trút hơi thở cuối cùng từ giã cõi đời, Ngài còn kịp kêu lên: “Lạy cha trên trời, xin hãy tha thứ cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm!”.

Chị như choàng tỉnh sau những căm phẫn thù hận gã chồng chị. Nỗi đau của chị thì có đáng gì, sao chị lại không thể tha thứ cho gã chứ!

Chị chấp hai tay trước ngực, nguyện cầu: “Con sẽ học theo gương Ngài mà tha thứ. Lạy Chúa, xin người đem đến sự bình an để cho anh ấy có thể trở về với con. Amen!”.

Gã đứng sau chị từ bao giờ, những giọt nước mắt thi nhau rớt từ khoé mắt đỏ au của gã. Chị như lịm đi trong yêu thương lẫn xót xa, gã gầy đi nhiều quá! Gã bước tới chậm chậm và ôm xiết chị trong vòng tay. Trong niềm hạnh phúc, gã tự hứa với chính mình từ nay sẽ không đụng tới rượu nữa, một giọt cũng không!

La Thị Ánh Hoàng

Người tốt

T rời chiều như đang cố níu kéo những tia nắng cuối ngày. Bên vệ đường, vài hạt nắng nhón như đùa giỡn với khóm hoa. Chúng nhạt màu dần rồi tan mất, chỉ một lát nữa thôi màn đêm sẽ bao trùm lên vạn vật. Bóng tối như một khối đen khổng lồ úp chặt lấy anh, không cho anh vùng vẫy. Từ bao giờ anh sợ nỗi cô đơn đến vậy? Anh sợ cả bóng đêm, cái thời khắc cuối ngày ấy thường kéo anh về lại với quãng thời gian êm đềm của ngày xưa, khi anh còn có chị.

Cái “ngày xưa” ấy chỉ mới vồn vện cách đây hơn hai tuần. Mười bốn ngày có thể chôn vùi cuộc tình kéo dài bốn năm của anh với chị sao? Anh không tin. Cứ mỗi chiều anh lại đi ngang nhà chị. Như một thói quen rồi, nhưng anh không còn nhận được nụ cười tươi tắn của chị, hay được chị ân cần hỏi: “Anh có đói bụng không? Nhà còn cơm nguội đấy!” Bằng giọng chân tình, thiết tha đến độ xưa tan hết âu lo phiền muộn trong anh. Đã từ lâu anh biết rằng đời anh không thể thiếu chị. Không thể thiếu sự chăm lo kín đáo nhưng hết sức ân cần của chị. Anh cần chị biết bao.

Chiều nay anh lại đi ngang nhà chị, chỉ để làm một việc ngớ ngẩn : tô đậm thêm cái kết luận hết sức phũ phàng: vị trí người đàn ông trong lòng chị đã được thay thế! Người đàn ông đó anh đã gặp rồi, hôm cùng chị đưa mẹ vào phòng cấp cứu của bệnh viện Thị Xã. Rồi những lần sau đó vẫn thấy ông ta ngồi cùng chị mỗi khi chị lo lắng đến xanh rớt người. Chị suy sụp hẳn đi

khi ông ta kết luận bệnh mẹ chị khó có thể cứu chữa.

Anh thương chị. Thương lắm ! Nhưng ngoài tình yêu ra anh còn gì có thể cho chị, ít nhất là trong lúc này ! Ngần ấy năm yêu thương, anh chỉ mong đến ngày được rước chị về nhà sống chung. Khi ấy anh quan tâm đến chị được nhiều hơn. Anh thay chị giặt đồ, rửa chén mỗi khi chị mỏi mệt. Anh sẽ ân cần bón cho chị từng muỗng cháo mỗi lúc chị ốm đau. Rồi cả những giấc ngủ trằn trọc khó đến, anh ru chị trong vòng tay yêu thương của mình. Anh ước ao được như thế, nhưng lại lo ngại, với đồng lương ít ỏi của mình liệu anh có mang lại cuộc sống nhàn hạ hơn cho chị, hay lại khiến chị vất vả hơn cả thời con gái vốn đã quá nhọc nhằn. Anh lo lắng, dẫn vật khôn nguôi.

Nhưng bây giờ thì cả những lo lắng, dẫn vật ấy cũng không thuộc về anh nữa. Cho đáng đời mày Khang ạ! Anh thường chửi mình như thế trong cơn say. Nhưng khi tỉnh dậy anh bỗng thấy anh đáng thương nhiều hơn đáng trách. Chẳng lẽ lại trách bản thân anh sao không phải là một bác sĩ, hay trách chị thiếu chung tình? Không, anh vẫn thương chị. Anh ngược nhìn những ánh sao trên bầu trời đêm và nhớ chị đến quay quắt. Chị cũng giống như vì sao trên kia, mãi như những ngọn nến thấp sáng và sưởi ấm tâm hồn anh. Ngọn nến ấy không tắt bao giờ. Rồi một ngày nào đó chị sẽ về với anh, anh tin thế!

Chị đi lấy chồng trong một ngày cuối đông. Mùa đông trên cao nguyên được tô đậm thêm bởi những đợt gió hú đến ghê người. Cối lòng chị cũng dần xé gào thét theo từng cơn gió. Chị xinh như một đóa hoa rừng trong bộ đồ cưới màu đỏ mà chồng chị đặt may ở một tiệm nổi tiếng trong Thị Xã. Chỉ có đôi mắt chị không sao giấu nổi nỗi buồn. Chị trách cứ mình, chửi rủa mình rồi cuối cùng lại an ủi mình. Tình yêu có là gì đâu kia chứ ! Chị yêu anh? Thì có yêu. Chị thề nguyện chung sống trọn đời trọn kiếp với anh ? Ừ, thì chị đâu có quên. Nhưng để chị có được ngày hôm nay để mà thề thốt, để mà yêu thương thì nhờ ai kia chứ ?

Mỗi khi nói đến mẹ chị lại không cầm được nước mắt. Mẹ chị đã hy sinh

cho chị quá nhiều. Chị làm sao mà quên được những gánh cái của mẹ trong buổi chợ sớm, đổi lấy cho chị áo trắng guốc cao đến trường. Nhớ có hôm trời mưa, chị trốn học mang áo mưa ra chợ cho mẹ. Vừa nhìn thấy chị lụp xụp dưới lớp áo mưa mỏng, mẹ lao tới quất tới tấp vào mông chị, mắng: “Ai dạy con trốn học như thế hả ? Mẹ khuyên con đến lớp phải chịu khó học cho giỏi kia mà. Con không nghe lời mẹ nữa phải không ? Đồ hư thân, đồ mất nết, đánh cho mày chừa !”. Cứ thế mỗi câu nói của mẹ là một đòn đánh vào mông. Đến khi mẹ mệt lả đi, nhìn lên chị vẫn không khóc. Mẹ nhìn chị hồi lâu rồi quỳ gối ôm chặt chị vào lòng, cả hai mẹ con ướt đầm trong làn mưa trắng xóa. Trong mưa, chị vẫn nhận ra đâu là nước mắt của mẹ. Mẹ xoa chỗ chị vừa bị đánh nói với chị trong tiếng nấc: “Con phải học giỏi để khỏi phải đi bán cái như mẹ con biết không ?”.

Mười ba tuổi chị đã nung nấu trong đầu mình một tương lai, mà ở đó ít nhất là mẹ chị không còn dầm mưa giải nắng như hôm nay. Chị học xong cấp ba rồi rông rã suốt bốn năm ở ngôi trường đại học. Những năm đó chị không hề khó khăn chuyện tiền bạc. Nhưng chị hiểu mẹ chị đã vất vả như thế nào để có nó. Rồi chị biết yêu, người con trai cùng quê với chị. Người thường qua sửa cho chị cái bóng đèn, tráng lại mấy ô gạch bị kiến đục vỡ từng mảng nhỏ... Cứ thế, cuộc sống trôi qua những ngày bình yên. Ngày chị tốt nghiệp cũng là ngày mẹ ngã quỵ bởi căn bệnh của tuổi già.

Bây giờ thì kể như chị đã thực hiện được những gì chị mơ ước; một cuộc sống tiện nghi đầy đủ cho mẹ chị sống quãng tuổi già còn lại. Chồng chị, vị bác sĩ có uy tín nhất nhì trong Thị xã và yêu thương chị hết lòng. Những lúc rảnh anh xuống bếp giúp chị, phân tích cặn kẽ từng món ăn cần thiết cho sức khỏe của mẹ. Chị thì chẳng giúp gì được cho anh. Chăm tắm bằng sục phun trên tay, chị thấy tiếc nuối. Anh hiểu cả những điều chị không nói, những khi nhìn chị thần thờ như thế, anh choàng tay lên đôi vai gầy xương của chị, anh nói: “Cưới được em anh mừng lắm. Em không cần lo lắng, băn khoăn gì cả, cứ ngoan hiền nết na như tính cách vốn có của em là anh toại nguyện rồi. Anh yêu em nhiều lắm !”. Anh là một người tốt, anh sống bao

dung rộng lượng và không trách cứ chị bất cứ điều gì, kể cả mỗi tình đầu mà cho đến tận bây giờ chị vẫn chẳng thể nguôi ngoai. Anh tôn trọng quá khứ cũng như khoảng riêng của chị. Điều đó với chị cần thiết biết bao Cuộc sống trôi qua như một giấc mơ êm đềm.

Cái chết của mẹ chị cũng diễn ra êm đềm như thế ! Ai đó đã nói “ tiền bạc không mua được sức khỏe con người ”. Nhưng chị vẫn thấy biết ơn chồng, người đã tận tụy bên mẹ chị trong suốt những ngày qua. Đêm, chị gôi đầu lên cánh tay rắn chắc của chồng, bỗng thấy những yêu thương tràn về, cảm giác mà trước đây chị chưa từng có.

Có tiếng gõ cửa giữa đêm khuya, giọng của người nhà bệnh nhân vẻ như cấp thiết lắm, anh gỡ vòng tay mềm mại của chị đặt xuống giường, đắp mền lên đến ngực cho chị rồi lặng lẽ khoác bộ đồng phục trắng lên người, giọng cô y tá gấp gáp “Cô ta đau bụng chuyên dạ, bụng to quá nên có phần nguy hiểm. Bác sĩ ra xem giúp”. Chị cũng choàng dậy, hơn lúc nào hết chị muốn được ở bên chồng, chẳng giúp gì được anh nhưng chị vẫn muốn nhìn anh làm việc.

Tiếng khóc thét của đứa trẻ trào đời làm mọi người thờ phào nhẹ nhõm, gần hai tiếng đồng hồ cho một ca mổ khá nguy hiểm. Chị cầm sẵn ly sữa trên tay vì biết chắc chồng chị rất mệt. Chị còn biết anh không ra khỏi phòng bệnh ngay như những bác sĩ từng làm, anh bảo anh cần ở lại để thấy cảnh người nhà bệnh nhân vui mừng như thế nào.

Để nguyên bộ đồ ngủ như thế, chị bước vô phòng. Người đàn ông ngược lên như một phản xạ tự nhiên, chị ngỡ ngàng thốt lên: “Ôi anh Khang !” “Em ...”. Lúc này anh ta mới đưa mắt nhìn vị bác sĩ . Đúng là ông ta rồi, người đã xen và và cướp mất đi cuộc tình tươi đẹp của anh. Đạo đó anh tưởng đâu mình không vượt quan nỗi cú sốc quá nặng nề đó. Nhưng như một quy luật tự nhiên, con người sinh là để tồn tại và luôn khát khao tồn tại, cho dù có phải tồn tại song song với những khổ đau. Trời thương nên cho anh gặp Nhung, người giúp anh thoát khỏi những cơn say triền miên. Vị bác sĩ cũng vừa nhận ra anh, ông chìa tay ra niềm nở: “Chúng ta đã gặp

nhau rồi phải không ? Hôm nay lại có dịp chúc mừng anh lên chức làm cha!”. Anh xiết chặt tay bác sĩ, hai người đàn ông nhìn nhau, không hận thù oán ghét. “Cảm ơn anh đã giúp vợ chồng tôi, nếu không có bác sĩ ...” “Anh khách sáo thế làm sao chúng ta trở thành bạn được đây! Bây giờ anh cứ lo cho chị nhà đúng như lời tôi dặn, khi nào chị nhà khỏe anh em mình làm vài ly để ăn mừng”.

Đã hơn mười một giờ. Chưa đầy một tiếng nữa sẽ bước qua một ngày mới. Trong vòng tay yêu thương của chồng, chị chìm vào giấc ngủ thật êm đềm.

La Thị Ánh Hoàng

Tiếng dương cầm trong đêm

Quân đã ngồi suốt ba giờ đồng hồ, vẫn ở tư thế ấy, tay chống cằm, một bên tai hơi vênh lên, như thế để nghe cho rõ. Cứ mỗi đợt có cơn gió lạnh đi qua, tán lá hai bên đường chạm vào nhau nghe xào xạc, mặt anh hơi nhăn lại, anh sợ một nốt nhạc nào đó sẽ theo gió bay đi. Mà như thế để làm gì anh cũng không biết. Gần như trọn vẹn số ngày của hơn hai tháng trời, anh đều có mặt ở đây. Đến nỗi từng cung bậc thăng trầm, cao thấp của khúc nhạc anh thuộc lòng. Vẫn bấy nhiêu bài hát quen thuộc của cô nhạc sĩ họ Trịnh, được lặp đi lặp lại mỗi ngày, hỏi sao anh lại không thuộc. Vậy mà vẫn thấy thú vị. Như một thói quen đầy đam mê, khiến tối nào anh cũng phải đến đây. Tiếng dương cầm như có một sức hút mãnh liệt với anh.

Chị Thuý nhận được lá thư của Quân vào một buổi sáng, nét chữ lạ khiến chị không khỏi ngạc nhiên. Khi hiểu ra nội dung lá thư của người viết, chị khẽ mỉm cười. Từ ngày chồng chị dắt bé Na đi, chị chẳng biết làm gì vào những buổi tối quá thừa thãi. Hơn nữa thời con gái, chiếc đàn dương cầm này từng là nỗi đam mê của chị. Giờ đây, giữa lúc chị cô đơn nhất, những âm thanh ngân nga vang lên như một lời an ủi, vỗ về chị. Chị xem đó như người bạn thân thiết nhất của mình.

Nhà nằm trong con hẻm cụt, hàng xóm của chị đa phần là những cán bộ lớn tuổi đã về hưu, bởi thế mỗi khi đàn, mặc dù ở tận trên tầng hai, chị vẫn phải đóng chặt cửa để khỏi làm phiền xung quanh. Chị không ngờ tiếng đàn của

mình lại khiến Quân mê mẩn ngay từ lần đầu nghe. Nhìn những dòng chữ tha thiết mong được gặp mặt của cậu thanh niên mà theo chị đoán, có lẽ còn trẻ tuổi. Chị thấy phân vân, mình đâu phải là nghệ sĩ nổi tiếng, với lại nghĩ về hoàn cảnh mình lúc này, chị gạt bỏ ngay ý định cho cậu thanh niên gặp mặt.

Có tiếng chuông điện thoại. Chị ngưng đàn. Lần nào cũng thế, chị đứng rất lâu rồi mới đủ can đảm bốc máy. Chị mong chờ anh gọi nhưng lại lo sợ, biết đâu đó là lần gọi cuối cùng của chồng chị, báo cho chị biết sẽ nhận được tờ đơn với chữ ký ngay ngắn bên dưới, chị không muốn cuộc hôn nhân của mình lại kết thúc như thế này, chị yêu anh, cần có bé Na biết bao. Bên kia đầu dây, giọng bé Na như sắp khóc:

“Mẹ ơi, con nhớ mẹ lắm!”.

Chị cố gắng để đừng cho con bé biết mình đang khóc, giọng ôn tồn:

“Con gái cưng của mẹ, con cứ ở đó ngoan ngoãn với ba. Khi nào được nghỉ làm, mẹ lên chơi với con. Bây giờ khuya rồi con đi ngủ kẻo lại bị ba mắng đó biết không?”.

Bé Na mếu máo:

“Ba đi ra ngoài rồi, ba không thương bé Na nữa”.

“Sao con lại nói vậy?”.

“Con biết mà, suốt ngày ba chỉ ở bên cạnh dì Vân, ba thương dì Vân hơn thương con ... hu...hu”.

Chị cúp máy, từng tiếng dương cầm ngân lên nghe như lạc lõng, rời rạc.

Lặng lẽ rời khỏi phím đàn, chị bước đi như một kẻ mộng du. Màn đêm bao trùm trên con hẻm vắng, mùi hương ngọc lan quyện cùng gió vờn trên tóc chị. Nhét hai tay vào túi áo khoác, chị ước mình có thể khóc, nước mắt sẽ trôi đi những đau thương chằng?

Dưới băng ghế đá trước cổng nhà, có bóng một người lạ ngồi với dáng vẻ đầy suy tư. Thấy chị, người đàn ông đứng lên:

- Xin lỗi, chị có phải là ...

Mắt chị mở hơi to, mỗi khi ngạc nhiên với một chuyện gì, chị thường có

biểu hiện như thế. Trước mắt chị là một thanh niên còn rất trẻ, đoán chừng phải thua chị đến năm hay sáu tuổi. Thân hình vạm vỡ, tóc hơi rũ xuống trán, anh mặc cái áo thun tối màu tay dài và cặp mắt thì sáng bừng lên trong đêm.

Thấy thái độ quan sát như đề phòng của chị, anh càng bối rối. Hai bàn tay đan xen lại, anh lúng túng vẻ như có điều khó diễn đạt. Chị ngờ ngợ ra khi chợt nghĩ về lá thư của người khách lạ hôm trước. Chị khẽ “à” lên trong bụng, cặp mắt to khẽ chớp, giọng chị nhỏ nhưng rõ:

- Anh là Quân có phải không?

Trong bóng đêm, chị vẫn nhận ra ánh mắt anh ta sáng lên một cách vui mừng.

Chị có mời Quân vào nhà nhưng anh từ chối, bảo đã khuya rồi. Chỉ qua vài câu thăm hỏi, chị có cảm giác anh ta là người đáng tin cậy, có lẽ do vẻ mặt hiền từ cộng với cách ăn nói thật thà, chị bỏ hẳn cái khoảng cách của những người xa lạ. Khi Quân hỏi sao tiếng đàn của chị hôm nay nghe lạ. Chị thấy cảm động, giống như Quân đã là người thân của chị từ lâu lắm rồi, chỉ có người thân mới hiểu được tâm trạng nhau một cách sâu sắc như thế.

Với tâm tư nặng trĩu, chị kể hết cho Quân nghe. Từ chuyện chị đã có thời gian sống hạnh phúc như thế nào với người chồng mà mình một mực thương yêu. Cho đến đoạn tai nạn đáng xuống cuộc đời chị. Lần ấy, trong đợt đi khám cho bệnh nhân bị nhiễm HIV. Do sơ ý trong lúc băng bó, chị đã làm xước một lớp da mỏng, có dính máu của một bệnh nhân. Chị về nhà lo sợ kể đầu đuôi cho chồng. Cứ nghĩ anh ấy sẽ an ủi cô vượt qua, không ngờ nghe xong anh về phòng sắp xếp đồ đạc dẫn theo bé Na đi. Vẫn với giọng nhẹ nhàng, anh nói: “Anh không muốn lây sang con, nên em cứ tạm thời sống một mình. Chờ có kết quả chính xác rồi tính”. Chị ngỡ ngàng đến đau đớn, không ngờ anh lại đối xử với chị lạnh lùng như vậy. Hơn một tháng sau, người bệnh nhân mà chị khám cho hôm trước xuất hiện trước nhà chị. Anh vui mừng báo tin anh không hề bị nhiễm HIV mà chỉ là một sự lầm lẫn. Chị vui mừng như vừa chết đi sống lại, vội gọi điện cho anh. Anh

bảo phải có xác minh bằng giấy tờ mới tin cậy được. Vậy là cạn tình cạn nghĩa thật rồi, ở đâu lại có kiểu vợ chồng không nâng đỡ, ủi an mà còn nghi kỵ nhau như thế. Chị thấy nổi rạn nứt giữa hai vợ chồng chị ngày một hiện rõ, mặc dù trước đây cô bạn đồng nghiệp đã từng mách bảo chị, anh ấy có cô người yêu cuối tuần thường chở nhau đi chơi, chị vẫn không tin. Cho đến bây giờ ... Hoá ra anh đã muốn bỏ chị mà đi từ lâu rồi. Lí do kia chẳng qua chỉ là cái cớ.

- Thế chị tính thế nào?

- Tôi đợi có kết quả xét nghiệm, khi đó tôi mới có lý do để nuôi bé Na.

Hít thở một hơi căng đẫy lồng ngực, giờ chị đã thấy dễ chịu hơn:

- Khi đó tôi không còn đàn giữa đêm khuya nữa đâu, anh không phải ngồi giữa trời sương lạnh lẽo như thế này.

Quân không nói gì, vẻ mặt anh vừa đăm chiêu vừa buồn.

Đã quá nửa đêm, sương rơi ướt đẫm cả khu vườn. Quân chào chị đi về, chị cũng đứng lên, đợi cho anh đi vài bước, chị hỏi khẽ:

- Chắc anh thất vọng về tôi lắm, không như những gì anh tưởng tượng trong lúc nghe tôi đàn đúng không? Cho tôi xin lỗi nhé!

Quân không trả lời, anh đứng nhìn một lát rồi cúi đầu quay lưng đi. Được vài bước anh lại muốn quay lại để nhìn người phụ nữ ấy thêm một lần nữa. Anh biết rằng sau đêm nay, mình khó mà quên được đôi mắt của người phụ nữ ấy!

Na đứng trước tấm gương lớn, lần đầu tiên nhìn mình trong gương, cô bé vừa thấy thích thú vừa lạ lẫm. Chị ngắm nhìn cô con gái yêu từ phía sau, tấm tắc khen:

- Con gái mẹ đẹp lắm!

Na ngượng ngùng đỏ mặt vội lảng qua chuyện khác:

- Mẹ ơi thầy giáo khen con có khiếu chơi đàn. Thầy còn nói sau khi thi tốt nghiệp, thầy sẽ dắt con đi thi đàn ở tận Hà Nội. Mẹ cho con đi mẹ nhé!

- Con cứ chuẩn bị tốt cho kỳ thi, đến khi đó hãy tính!

Na ngoan ngoãn dạ rồi ngồi vào bàn học. Chị nhìn con rồi nhìn lên những

tấm giấy khen gián sát nhau trên tường với vẻ hài lòng. Mới đó mà đã 6 năm. Ngày rước con từ tay anh, chị cũng chỉ mong mình sẽ nuôi con nên người, có một tương lai sáng ngời, khi ấy chị cũng không tránh khỏi nỗi hoang mang. Nhờ ơn trời, bé Na con chị càng lớn càng ngoan ngoãn lễ phép. Không có biểu hiện như những đứa trẻ thiếu cha khác. Chị thấy an lòng.

Một buổi sáng có tiếng chuông cửa. Bé Na chạy ra, nhìn thấy người khách nó reo lên mừng rỡ:

- A thầy, sao thầy biết nhà em? Thầy vào đi hôm nay mẹ em có nhà đấy!

Bé Na vui vẻ nắm tay thầy kéo vào nhà.

- Mẹ ơi, có thầy giáo dạy nhạc của con đến chơi.

Chị búi vội mấy sợi tóc loà xoà lại cho gọn. Vừa thấy thầy giáo chị ngỡ ngàng thốt lên:

- Ôi, là anh à!

Quân nhìn chị không chớp mắt. Chị không khác trước bao nhiêu, cả ánh mắt, sống mũi cao và đôi mắt buồn. Anh chưa quên bất cứ điều gì ở chị. Kể cả khi vượt qua bên kia đại dương để trốn chạy tình cảm của mình. Cuối cùng trái tim cũng mách bảo anh quay về.

Vẫn với nụ cười hiền từ, Quân gật đầu:

- Tôi vừa tốt nghiệp từ nước ngoài về, may mắn được nhà trường mời về dạy ngay. Bé Na giống chị quá!

Quân đã chững chạc hơn nhiều so với 6 năm trước chị đã từng gặp. Họ ngồi rất lâu trong khu vườn rợp mát. Như những người thân lâu ngày gặp nhau. Quân bảo sang bên ấy rất nhớ tiếng dương cầm của chị. Chị ngồi lặng yên, không nói chuyện nhưng thấy lòng bình yên lạ. Quân bảo chị có thể tựa đầu vào vai anh một lát được không. Chị hơi ngả đầu lên vai Quân. Hình như đã từ lâu chị cần một chỗ dựa như thế này, chị đã quá mệt mỏi rồi.

Về phần anh, chung sống với Vân được một thời gian, anh cảm thấy chán ngán với tính cách đanh đá, cọc cằn của cô. Khác hẳn với người con gái

ngọt ngào, nũng nịu một cách đáng yêu đến nỗi anh bỏ luôn cả vợ con đi theo cô như ngày nào. Lại gặp khó khăn trong tài chính, những cuộc cãi cọ liên tiếp diễn ra. Anh mới thấm thía hết tội lỗi của mình với vợ con. Nhưng anh không còn mặt mũi nào để quay về xin chị tha thứ. Anh đã đi qua ngôi nhà cũ rất nhiều lần vẫn không đủ can đảm dừng lại.

Một buổi tối, bước chân anh khựng lại khi nghe những bản nhạc quen thuộc mà thời yêu nhau chị hay đàn cho anh nghe. Anh nép sát vào bụi hoa quỳnh trước cửa, mắt dõi lên ô cửa sổ quen thuộc. Hoà lẫn tiếng đàn, anh nghe rõ tiếng con trong trẻo:

- Mẹ ơi con đàn có hay không? Là ba Quân dạy cho con đó!

Chị đang làm bữa trong nhà bếp, mùi thức ăn bốc lên thơm lừng

- Con gái mẹ đàn hay lắm!

Đứng bên cạnh chị là người đàn ông cao to với khuôn mặt sáng ngời hạnh phúc.

Anh bước đi. Đi đâu thì anh chưa biết nhưng nhất định anh phải đi đến một nơi thật xa.

Đánh máy : ldlvinhquang

Nguồn: ldlvinhquang

VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 16 tháng 10 năm 2006